

Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2023

**QUY CHẾ CUỘC ĐẦU GIÁ**  
**Quyền sử dụng đất đối với 58 lô đất ở tại thành phố Đà Nẵng**

(Kèm theo Thông báo mời đấu giá quyền sử dụng đất số 144/2023/TB-ĐGHDLV ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt)

**Căn cứ:**

- Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;
- Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;
- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;
- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;
- Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản;
- Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 04 năm 2023 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;
- Nghị định số 47/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 07 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản;
- Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;
- Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;
- Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2019 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;
- Quyết định số 207/QĐ-UBND ngày 20 tháng 1 năm 2022 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt Danh mục quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (đợt 1) năm 2022;



- Công văn số 1009/UBND-ĐTĐT ngày 07 tháng 03 năm 2023 của UBND thành phố về việc liên quan đến danh mục đấu giá quyền sử dụng đất trong năm 2023;

- Căn cứ các Quyết định phê duyệt quy hoạch, Quyết định đấu giá, Quyết định phê duyệt Phương án đấu giá của UBND thành phố Đà Nẵng đối với 59 lô đất ở trên đại bàn thành phố Đà Nẵng (chi tiết tại Phụ lục I kèm theo);

- Quyết định số 1545/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2023 của UBND thành phố về việc phê duyệt giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất đối với 60 lô đất ở trên đại bàn thành phố Đà Nẵng;

- Hợp đồng dịch vụ đấu giá quyền sử dụng đất số 76/2023/HĐDV ngày 22 tháng 08 năm 2023 về việc đấu giá quyền sử dụng đất đối với 60 lô đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và Phụ lục Hợp đồng số 01 ngày 04/10/2023 về việc tổ chức đấu giá QSD đất đối với 58 lô đất ở chia lô trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt ban hành Quy chế cuộc đấu giá như sau:

## CHƯƠNG I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định nguyên tắc, trình tự, thủ tục, hình thức, phương thức đấu giá, quyền và trách nhiệm của người có tài sản đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, hình thức xử lý vi phạm và thực hiện kết quả đấu giá quyền sử dụng đất đối với 58 lô đất chi tiết tại Điều 3 của Quy chế này.

#### Điều 2. Giải thích từ ngữ

**2.1. Giá khởi điểm:** giá ban đầu thấp nhất của tài sản đấu giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên và theo Quyết định số 1545/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2023 của UBND thành phố Đà Nẵng;

**2.2. Bước giá:** mức chênh lệch tối thiểu của lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên.

**2.3. Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến:** là trang thông tin điện tử có địa chỉ tên miền là lacvietauction.vn

**2.4. Người mua được tài sản đấu giá:** là người trúng đấu giá và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kết quả đấu giá quyền sử dụng đất đối với từng lô đất.

**2.5. Người tham gia đấu giá:** là người có đủ điều kiện tham gia đấu giá đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ theo quy định của Quy chế này.

**2.6. Người trúng đấu giá quyền sử dụng đất đối với từng lô đất:** là người tham gia đấu giá có mức trả giá hợp lệ cao nhất (*không thấp hơn giá khởi điểm*) và có thời gian trả giá sớm nhất được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc việc trả giá khi đấu giá theo phương thức trả giá lên.

**2.7. Phương thức trả giá lên:** là phương thức người tham gia đấu giá trả giá từ thấp lên cao cho đến khi xác định được người trả giá cao nhất so với giá khởi điểm.

**2.8. Ngày trên hệ thống đấu giá trực tuyến:** là ngày dương lịch, được tính theo múi giờ Việt Nam GMT +7.

**2.9. Giờ trên hệ thống đấu giá trực tuyến:** là giờ được ghi nhận trên hệ thống trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến được tính theo múi giờ Việt Nam GMT +7.

- **2.10. Thời gian trên hệ thống đấu giá trực tuyến:** là thời gian hiển thị trên trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến lacvietauction.vn, được tính theo múi giờ Việt Nam GMT +7, độ chính xác là 1/1000 giây.

**2.11. Đơn vị tiền tệ:** đơn vị tiền tệ sử dụng trong mọi giao dịch theo Quy chế này là Việt Nam đồng (viết tắt là đồng).

**2.12. Giá trả hợp lệ:** là giá trả phải bằng giá khởi điểm hoặc trả tăng lên so với giá khởi điểm một hoặc nhiều bước giá quy định cho từng lô đất.

**2.13. Giá trúng đấu giá:** là giá trả hợp lệ cao nhất trả trên một mét vuông đối với một lô đất và có thời gian trả giá sớm nhất được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc việc trả giá khi đấu giá theo phương thức trả giá lên đối với hình thức đấu giá trực tuyến; giá trả hợp lệ cao nhất trả trên một mét vuông đất được đấu giá viên công bố đối với hình thức đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp và đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá để làm cơ sở trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

**2.14. Khoản tiền đặt trước:** là khoản tiền mà người tham gia đấu giá phải nộp theo quy định để xác định trách nhiệm tham gia đấu giá của mình.

**2.15. Các từ ngữ, thuật ngữ khác:** các từ ngữ, thuật ngữ trong bản Quy chế đấu giá này được sử dụng và hiểu theo nghĩa các từ ngữ, thuật ngữ theo Luật Đấu giá tài sản, Nghị định 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 05 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

## **CHƯƠNG II QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **Điều 3. Người có tài sản đấu giá**

**3.1. Người có tài sản đấu giá:** UBND thành phố Đà Nẵng.

**3.2. Đơn vị được giao tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất:** Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng - Trụ sở tại: Số 106 đường Hoàng Văn Thụ, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

**Điều 4. Tổ chức đấu giá tài sản:** Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt

Trụ sở: Số 49 Văn Cao, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0243 211 5234.

**Điều 5. Tài sản đấu giá, giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước và thông tin**

## **liên quan đến tài sản đấu giá.**

- Tài sản đấu giá, giá khởi điểm và thông tin liên quan đến tài sản theo quy định tại Phụ lục II đính kèm Quy chế này

- Bước giá áp dụng chung cho tất cả các lô đất đấu giá là: 100.000 đồng/m<sup>2</sup>.

- Chất lượng các lô đất đấu giá: Đã giải phóng mặt bằng.

- Tài sản gắn liền trên các lô đất: Không có.

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

- Hình thức sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

- Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Thực hiện theo các quyết định về quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất của cơ quan có thẩm quyền đã phê duyệt.

*Lưu ý: Mức giá khởi điểm nêu trên không bao gồm các khoản chi phí khác (phí, lệ phí...) và các chi phí liên quan đến thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.*

### **Điều 6. Hình thức, phương thức, nguyên tắc, điều kiện tổ chức đấu giá**

**6.1. Hình thức đấu giá:** Đấu giá bằng hình thức trực tuyến; Đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu gián tiếp; Đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá

**6.2. Phương thức đấu giá:** Phương thức trả giá lên.

**6.3. Nguyên tắc đấu giá tài sản:**

- Tuân thủ quy định của pháp luật.

- Bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan.

- Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên.

- Cuộc đấu giá phải được điều hành bởi đấu giá viên.

- Người tham gia đấu giá có thể mua một hoặc nhiều hồ sơ mời tham gia đấu giá. Mỗi một hồ sơ tương ứng với việc đăng ký tham gia đấu giá quyền sử dụng 01 (một) lô đất, đồng thời phải nộp 01 (một) khoản tiền đặt trước theo quy định tại Quy chế này.

- Trường hợp cuộc đấu giá không tổ chức được thì người đăng ký tham gia đấu giá được hoàn lại tiền mua hồ sơ đã nộp trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày dự kiến tổ chức cuộc đấu giá. Không hoàn lại tiền hồ sơ đối với người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm quy định của pháp luật đấu giá trong thời gian tổ chức đấu giá.

- Trường hợp người muốn đăng ký tham gia đấu giá nhiều lô đất, phải nộp số bộ hồ sơ tương ứng và nộp đủ số tiền đặt trước tương ứng với số lượng lô đất đăng ký đấu giá.

- Kết quả đấu giá được sắp xếp theo phiếu trả giá hợp lệ, việc xác định người trúng đấu giá dựa trên nguyên tắc “người trả giá cao nhất là người trúng đấu giá của lô

đất đó”.

#### **6.4. Điều kiện tổ chức đấu giá:**

Việc đấu giá quyền sử dụng đất được thực hiện đối với từng lô đất. Lô đất đưa ra đấu giá quyền sử dụng đất phải có từ 02 người tham gia đấu giá đủ điều kiện và trả giá.

#### **Điều 7. Đăng ký tham gia đấu giá**

##### **7.1. Đối tượng tham gia đấu giá**

Hộ gia đình, cá nhân được tham gia đấu giá quyền sử dụng đất khi có đủ các điều kiện sau:

- Hộ gia đình, cá nhân được giao đất ở theo quy định tại khoản 1 điều 55 của Luật đất đai;

- Một hộ gia đình chỉ được một người đại diện tham gia đấu giá đối với mỗi lô đất đấu giá;

Có đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho Công ty Đấu giá Hợp danh Lạc Việt theo quy định của Luật Đấu giá tài sản, Quy chế này và quy định khác của pháp luật có liên quan;

- Không bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật Đấu giá tài sản;

- Đáp ứng điều kiện đăng ký tham gia đấu giá khác theo quy định của pháp luật có liên quan (nếu có).

##### **7.2. Những người không được đăng ký tham gia đấu giá**

Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình.

Người làm việc trong tổ chức đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản.

Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật.

Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật.

Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

Thuộc đối tượng bị cấm tham gia đấu giá theo quy định của pháp luật.

### **7.3. Điều kiện được tham gia đấu giá quyền sử dụng đất**

Những người được đăng ký tham gia đấu giá quy định tại khoản 1 Điều 7 Quy chế này được tham gia đấu giá quyền sử dụng đất khi có đủ các điều kiện sau:

a) Có Đơn đăng ký tham gia đấu giá (theo mẫu) quy định; trong đó, có nội dung cam kết sử dụng đất đúng mục đích, nộp tiền thuê đất theo đúng thời hạn quy định.

b) Thực hiện đầy đủ các thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp khoản tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá theo quy định.

### **7.4. Cách thức tham gia đấu giá**

Hộ gia đình, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho tổ chức đấu giá tài sản theo quy định của Luật Đấu giá tài sản và các quy định tại Quy chế này. Người tham gia đấu giá có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác thay mặt mình tham gia đấu giá theo quy định. Giấy ủy quyền phải ghi rõ nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền và được xác nhận của cơ quan có thẩm quyền và phải xuất trình cho đấu giá viên trước khi tổ chức buổi công bố giá hoặc cuộc đấu giá.

### **7.5. Nghiêm cấm**

Việc tổ chức đấu giá và các tổ chức, cá nhân khác tham gia vào quá trình tiếp nhận hồ sơ, tổng hợp đơn đăng ký, lập danh sách người tham gia đấu giá, tiết lộ thông tin về người tham gia đấu giá và thông tin mà người tham gia đấu giá đã đăng ký cho người không có trách nhiệm biết.

## **Điều 8. Quyền và trách nhiệm của người tham gia đấu giá**

### **8.1. Quyền của người tham gia đấu giá:**

a. Được tham dự buổi công bố giá, cuộc đấu giá (ký các giấy tờ, tài liệu liên quan) nếu đủ điều kiện theo quy định của Quy chế này

b. Được cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến tài sản đấu giá;

c. Được nhận lại tiền đặt trước và tiền lãi phát sinh (nếu có) trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc buổi công bố giá, cuộc đấu giá nếu không trúng đấu giá, trừ trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước theo quy định của pháp luật;

d. Được từ chối tham gia đấu giá và được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản đã niêm yết, thông báo công khai. Việc từ chối tham gia đấu giá được thể hiện bằng văn bản và được gửi về Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt trước tổ chức cuộc đấu giá. Người tham gia đấu giá được nhận lại tiền đặt trước và tiền lãi phát sinh (nếu có) trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi Công ty đấu giá Lạc Việt nhận được văn bản từ chối;

e. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

### **8.2. Trách nhiệm của người tham gia đấu giá:**

a. Chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế cuộc đấu giá và các quy định khác của pháp luật;

b. Nộp tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá và nộp khoản tiền đặt trước theo quy định tại Thông báo, Quy chế cuộc đấu giá;

c. Cung cấp thông tin, tài liệu hợp lệ, chính xác, trung thực để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá, tham gia cuộc đấu giá trực tuyến;

**d. Đối với hình thức đấu giá trực tuyến:**

- Người tham gia đấu giá cần chuẩn bị máy tính, hệ thống kết nối, đường truyền kết nối mạng để truy cập trong thời gian trả giá. Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt không chịu trách nhiệm trong những trường hợp lỗi không phải do hệ thống đấu giá trực tuyến gây ra;

- Trong thời gian diễn ra cuộc đấu giá trực tuyến (tính từ thời gian bắt đầu cuộc đấu giá đến thời gian kết thúc cuộc đấu giá), người tham gia đấu giá phải đăng nhập vào trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến lacvietauction.vn để truy cập vào cuộc đấu giá. Trường hợp vì lý do bất khả kháng không thể tham gia trả giá thì trong vòng 24 giờ phải báo cho Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt và người có tài sản và phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nơi xảy ra sự việc;

**đ. Đối với hình thức đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp:**

- Người tham gia buổi công bố giá được ủy quyền bằng văn bản ủy quyền hợp lệ cho người khác tham gia buổi công bố giá. Trong một buổi công bố giá, một người chỉ được nhận ủy quyền của một đối tượng tham gia đấu giá và nếu đã là người tham gia buổi công bố giá tại cùng một cuộc đấu giá thì không được nhận ủy quyền của người đăng ký tham gia đấu giá khác.

- Người tham gia đấu giá có thể ủy quyền cho người khác tham dự buổi công bố giá, người nhận ủy quyền phải có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự (theo quy định của pháp luật) tham gia đấu giá. Việc ủy quyền phải được lập thành văn bản theo quy định của pháp luật.

- Có mặt đầy đủ, đúng giờ để tham gia buổi công bố giá, ký xác nhận vào danh sách người tham gia đấu giá theo thông báo của Công ty Đấu giá Hợp danh Lạc Việt và tuân thủ quy tắc ứng xử tại buổi công bố giá quy định tại Quy chế đấu giá này.

+ Nếu vì lý do phương tiện di chuyển mà tới chậm thì thời gian chậm trễ không quá 10 phút.

+ Nếu vì lý do bất khả kháng mà người tham gia đấu giá không thể có mặt tham dự buổi công bố giá (do ốm đau, gặp thiên tai hoặc tai nạn bất ngờ trong quá trình di chuyển đến địa điểm tham dự buổi công bố giá) thì trong vòng 24 giờ phải báo cho Công ty Đấu giá Hợp danh Lạc Việt, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng và phải có xác nhận của cơ sở y tế hoặc chính quyền nơi xảy ra sự việc.

+ Nếu người tham gia đấu giá không tham gia buổi công bố giá mà không có lý do chính đáng là vi phạm Quy chế đấu giá.

**e. Đối với hình thức đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá:**

- Có mặt đầy đủ, đúng giờ để tham gia cuộc đấu giá, ký xác nhận vào danh sách

người tham gia đấu giá theo thông báo của Công ty Đấu giá Hợp danh Lạc Việt và tuân thủ quy tắc ứng xử tại cuộc đấu giá quy định tại Quy chế đấu giá này.

+ Nếu vì lý do phương tiện di chuyển mà tới chậm thì thời gian chậm trễ không quá 10 phút.

- + Nếu vì lý do bất khả kháng mà người tham gia đấu giá không thể có mặt tham dự cuộc đấu giá (do ốm đau, gặp thiên tai hoặc tai nạn bất ngờ trong quá trình di chuyển đến địa điểm tham dự buổi công bố giá) thì trong vòng 24 giờ phải báo cho Công ty Đấu giá Hợp danh Lạc Việt, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng và phải có xác nhận của cơ sở y tế hoặc chính quyền nơi xảy ra sự việc.

+ Nếu người tham gia đấu giá không tham gia buổi công bố giá mà không có lý do chính đáng là vi phạm Quy chế đấu giá.

f. Không được rút đơn hoặc từ chối tham gia đấu giá khi đã được xét tư cách của người tham gia đấu giá (*trừ trường hợp bất khả kháng*). Nếu rút đơn hoặc từ chối tham gia thì không được hoàn trả khoản tiền đặt trước theo quy định của Luật đấu giá tài sản.

g. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 9. Niêm yết, thông báo công khai đấu giá quyền sử dụng đất**

- Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt thông báo mời tham gia đấu giá ít nhất hai lần trên báo in hoặc báo hình của trung ương hoặc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi có tài sản đấu giá và trang thông tin điện tử chuyên ngành về đấu giá tài sản, mỗi số cách nhau ít nhất 2 (hai) ngày làm việc theo quy định của pháp luật, thời gian thông báo công khai lần thứ hai ít nhất là 15 (mười lăm) ngày trước ngày mở cuộc đấu giá. Thông báo, Quy chế cuộc đấu giá còn được Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt đăng tải trên trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến theo đúng quy định.

- Đồng thời với việc đăng thông báo công khai, Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt thực hiện niêm yết việc đấu giá quyền sử dụng đất tại trụ sở của tổ chức mình; nơi tổ chức cuộc đấu giá; Ủy ban nhân dân cấp phường nơi có lô đất đấu giá ít nhất 15 (mười lăm) ngày trước ngày mở cuộc đấu giá.

### **Điều 10. Hồ sơ mời tham gia đấu giá, thời gian, địa điểm, tiền bán hồ sơ tham gia đấu giá**

#### **10.1. Hồ sơ mời tham gia đấu giá gồm**

- Đơn đăng ký tham gia đấu giá;
- Thông báo đấu giá quyền sử dụng đất;
- Quyết định phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất;
- Quyết định phê duyệt Phương án đấu giá;
- Quyết định đấu giá;
- Phương án đấu giá quyền sử dụng đất;
- Quy chế cuộc đấu giá;



- Bản đồ quy hoạch các lô đất đấu giá.

- **Riêng đối với hình thức đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp có thêm:**

+ Phiếu trả giá;

+ Mẫu giấy ủy quyền;

+ 01 phong bì nhỏ để người tham gia đấu giá đựng phiếu trả giá;

+ 01 phong bì A4 để người tham gia đấu giá đựng hồ sơ đấu giá.

## **10.2. Thời gian và địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá**

- Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá: Mỗi một hồ sơ chỉ được nộp đăng ký tham gia đấu giá 01 (một) lô đất. Trường hợp người muốn đăng ký tham gia đấu giá nhiều lô đất, người tham gia đấu giá phải nộp số bộ hồ sơ tương ứng với số lượng lô đất đăng ký đấu giá.

### **10.2.1. Đối với các lô đất đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp**

Từ ngày **11/10/2023 đến 17 giờ 00 ngày 25/10/2023** (trong giờ hành chính, trừ ngày nghỉ lễ và thứ bảy, chủ nhật) khách hàng mua hồ sơ trực tiếp tại:

a. Tầng 2, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng - Số 106 đường Hoàng Văn Thụ, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

b. Trụ sở Công ty Đấu giá Hợp danh Lạc Việt - Số 49 Văn Cao, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá và phiếu trả giá: Từ ngày **11/10/2023 đến 17 giờ 00 ngày 25/10/2023**, người tham gia đấu giá nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá và phiếu trả giá (phiếu trả giá phải được niêm phong bảo mật) và nộp trực tiếp **hoặc gửi qua đường bưu chính bằng hình thức thư bảo đảm (tính theo thời gian nhận hồ sơ từ nhân viên bưu chính)** đến địa chỉ sau: Tầng 2, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng - Địa chỉ: Số 106 đường Hoàng Văn Thụ, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. (Người nhận: Ông Nguyễn Ngọc Bông – 0787672217 hoặc Mr. Hậu - 0905376727).

*Các trường hợp hồ sơ được nhân viên bưu chính chuyển tới sau 17 giờ 00 phút ngày 25/10/2023 sẽ không được tiếp nhận.*

### **10.2.2. Đối với các lô đất đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá**

Từ ngày **11/10/2023 đến 17 giờ 00 ngày 24/10/2023** (trong giờ hành chính, trừ ngày nghỉ lễ và thứ bảy, chủ nhật), khách hàng mua và nộp hồ sơ trực tiếp tại:

a. Tầng 2, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng - Số 106 đường Hoàng Văn Thụ, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

b. Trụ sở Công ty Đấu giá Hợp danh Lạc Việt - Số 49 Văn Cao, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Trường hợp khách hàng có nhu cầu gửi hồ sơ qua hình thức thư đảm bảo, khách hàng gửi tới Tầng 2, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng - Địa chỉ: Số 106 đường Hoàng Văn Thụ, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. (Ông Nguyễn Ngọc Bông – 0787672217 hoặc Mr. Hậu - 0905376727).

### **10.2.3. Đối với các lô đất đấu giá trực tuyến**

Từ ngày 11/10/2023 đến 17 giờ 00 ngày 24/10/2023, khách hàng đăng ký tham gia đấu giá trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến **lacvietauction.vn**. Khách hàng đăng ký mua hồ sơ tham gia đấu giá trực tuyến được hướng dẫn tạo tài khoản truy cập thông qua địa chỉ thư điện tử đã đăng ký, và sử dụng tài khoản này để nộp hồ sơ tham gia đấu giá, tham khảo hồ sơ mời đấu giá, cách thức trả giá và các nội dung cần thiết khác khi tham gia Trang thông tin đấu giá trực tuyến.

Khách hàng đăng ký bằng hình thức trực tuyến nộp Phí đăng ký tham gia đấu giá (tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá) bằng cách chuyển khoản vào tài khoản Công ty Đấu giá Hợp danh Lạc Việt theo nội dung: **“(Họ tên người tham gia đấu giá) (Số CMND/CCCD/HC) nộp tiền phí TGDG Lô... phường/xã ... quận..., thành phố Đà Nẵng”**.

*Ví dụ: Nguyễn Văn A 123456789 nộp tiền phí TGDG Lô 36 B2.11 Khu E phường Hoà Hải, quận Ngũ Hành Sơn.*

#### **Lưu ý:**

- Khoản phí đăng ký tham gia đấu giá phải báo “có” trong tài khoản của Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt trước 17 giờ 00 phút ngày 24/10/2023. Khoản phí đăng ký tham gia đấu giá báo “có” sau 17 giờ 00 phút ngày 24/10/2023 sẽ được coi là không hợp lệ và không đủ điều kiện tham gia đấu giá.

- - Khách hàng tải đơn đăng ký trực tiếp từ website **lacvietauction.vn**, điền tay thông tin và scan tải đơn lên ở mục Tài liệu của tôi (*kèm theo các giấy tờ cần thiết khác, nếu có*). Chi tiết hướng dẫn về hình thức đấu giá trực tuyến, liên hệ **Ms. Vân – 0386129606**.

### **10.3. Tiền bán hồ sơ tham gia đấu giá: 500.000 đồng/hồ sơ.**

*Công ty Đấu giá Hợp danh Lạc Việt không có bất cứ thỏa thuận nào với khách hàng về việc nộp bổ sung hồ sơ và tiền đặt trước nếu đã quá thời hạn quy định tại thông báo đã ban hành.*

**Điều 11. Cách thức đăng ký tham gia đấu giá quyền sử dụng đất, cách thức trả giá.**

#### **11.1. Cách thức đăng ký tham gia:**

- Hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng tham gia đấu giá phải có hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ và nộp tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước theo quy định tại Thông báo, Quy chế đấu giá.

- Hộ gia đình, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá bằng việc mua và nộp hồ sơ theo quy định tại khoản 10.2 Điều 10 Quy chế này.

Khi hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ Người tham gia đấu giá sẽ được hướng dẫn tạo tài khoản truy cập; được hướng dẫn về cách sử dụng tài khoản, cách trả giá và các nội dung cần thiết khác trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến để thực hiện việc đấu giá trực tuyến.

+ Đối với khách hàng đã có tài khoản truy cập Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến - lacvietauction.vn, khách hàng có thể đăng nhập và truy cập vào tài sản đấu giá để “*đăng ký tham gia đấu giá*”. Khách hàng có thể trực tiếp tham khảo hồ sơ mời đấu giá đăng tải trên lacvietauction.vn.

*Lưu ý:*

- *Khách hàng phải tự trang bị máy móc, thiết bị, đường truyền để đảm bảo việc đăng ký đấu giá đúng hạn theo Thông báo đấu giá.*

- *Khách hàng phải cung cấp chính xác, đầy đủ các thông tin, tài liệu hồ sơ quy định tại Quy chế này và tiến hành tạo tài khoản truy cập hệ thống theo hướng dẫn để đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến.*

- *Các trường hợp phản hồi sau thời hạn đăng ký sẽ là không đủ điều kiện tham gia đấu giá kể cả đối với các khách hàng đã nộp phí đăng ký tham gia đấu giá, tiền đặt trước. Khoản tiền đặt trước của khách hàng đã nộp sẽ được hoàn lại trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc đấu giá kết thúc.*

### **11.1.1. Đấu giá bằng hình thức trực tuyến:**

**11.1.1.1.** Tổ chức đấu giá tài sản đăng tải Quy chế cuộc đấu giá trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến.

**11.1.1.2.** Khi hồ sơ tham gia đấu giá của khách hàng nộp đầy đủ, hợp lệ, người tham gia đấu giá được hướng dẫn đăng ký và cấp một tài khoản truy cập; được hướng dẫn về cách sử dụng tài khoản, cách trả giá và các nội dung cần thiết khác trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến lacvietauction.vn để thực hiện việc đấu giá trực tuyến.

**11.1.1.3.** Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản của mình và thực hiện việc trả giá theo phương thức trả giá lên trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá) theo thông báo đấu giá tài sản đã được công bố.

Cách thức tiến hành đấu giá: Người tham gia đấu giá nhập giá trả vào giao diện trả giá và xác nhận giá trả. Người tham gia đấu giá có thể trả giá nhiều lần trong thời gian đấu giá. Cuộc đấu giá kết thúc khi hết thời gian đấu giá.

**11.1.1.4.** Tại thời điểm kết thúc cuộc đấu giá, đấu giá viên được tổ chức đấu giá tài sản phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cuộc đấu giá trực tuyến xác định người trúng đấu giá như sau:

Người trúng đấu giá là hộ gia đình, cá nhân tham gia đấu giá có giá trả hợp lệ cao nhất (không thấp hơn giá khởi điểm) và có thời gian trả giá sớm nhất được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc việc trả giá. Trường hợp kết thúc thời gian đấu giá, có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất thì người trả giá sớm nhất theo ghi nhận của hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến là người trúng đấu giá.

**11.1.1.5.** Đấu giá viên được tổ chức đấu giá tài sản phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cuộc đấu giá trực tuyến căn cứ kết quả xác định người trúng đấu giá công bố người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến ngay sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

**11.1.1.6.** Kết quả cuộc đấu giá trực tuyến được đăng công khai trên hệ thống đấu giá trực tuyến và được gửi vào địa chỉ Email của người tham gia đấu giá đã đăng ký với tổ chức đấu giá tài sản ngay sau khi công bố người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến.

### **11.1.2. Đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu gián tiếp:**

#### **11.1.2.1 Cách thức đăng ký tham gia đấu giá:**

Hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng tham gia đấu giá theo quy định tại Phương án và Quy chế đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc mua hồ sơ, nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước theo quy định tại Quy chế này.

#### **11.1.2.2. Phiếu trả giá**

Khi mua hồ sơ tham gia đấu giá, người tham gia đấu giá nhận được một (01) phiếu trả giá cho mỗi lô đất.

- **Phiếu trả giá hợp lệ:** Phiếu trả giá được phát hành cùng hồ sơ mời tham gia đấu giá theo mẫu in sẵn có đóng dấu đỏ của Công ty Đấu giá Hợp danh Lạc Việt; được phát kèm theo cho người tham gia đấu giá cùng thời điểm người tham gia đấu giá mua hồ sơ tham gia đấu giá.

+ Người tham gia đấu giá phải điền đầy đủ các thông tin trên phiếu, không vi phạm về cách thức trả giá, ký tên và ghi rõ họ tên của người trả giá.

+ Phiếu còn nguyên vẹn, không rách nát, không tẩy xóa, không viết mực đỏ, không viết hai màu mực, không viết hai loại nét chữ.

+ Sau khi ghi đầy đủ thông tin, phiếu trả giá được bọc bảo mật, được bỏ vào phong bì nhỏ (của Công ty Đấu giá Hợp danh Lạc Việt), dán kín và có chữ ký của người trả giá tại các mép của phong bì đựng phiếu trả giá.

+ Phiếu trả giá được nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính bằng hình thức thư bảo đảm đến địa chỉ, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng - Địa chỉ: Số 106 đường Hoàng Văn Thụ, phường Phước Ninh và được tổ chức đấu giá tài sản bỏ vào thùng phiếu. Thùng phiếu phải được niêm phong ngay khi hết thời hạn nhận phiếu.

+ Phiếu trả giá được đấu giá viên xét là hợp lệ nếu phiếu được bọc và được đựng bảo mật trong phong bì, được dán kín, có chữ ký của người trả giá tại các mép của phong bì đựng phiếu trả giá và không có dấu hiệu bị bóc, mở. Phiếu trả giá phải có dấu treo của Công ty Đấu giá Hợp danh Lạc Việt và được ghi đầy đủ các nội dung theo mẫu. Trường hợp người tham gia đấu giá ghi số tiền bằng số và bằng chữ không khớp nhau, thì sử dụng số tiền bằng số hoặc bằng chữ có giá trị lớn hơn làm căn cứ để xác định giá đã trả. Nếu cả số tiền ghi bằng số và bằng chữ đều không có nghĩa, thì phiếu trả giá đó được xem là không hợp lệ.

- **Phiếu trả giá không hợp lệ:** Là những phiếu không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của phiếu trả giá hợp lệ, phiếu không theo mẫu quy định của Công ty Đấu giá Hợp

danh Lạc Việt phát hành, phiếu không điền đầy đủ các thông tin yêu cầu, phiếu ghi tên người ngoài không có hồ sơ tham gia đấu giá, phiếu sửa chữa, gạch, tẩy xóa phần thông tin số lô đất và phần giá trả.

Chỉ những phiếu trả giá hợp lệ mới được công bố giá trả để xét xác định giá trúng đấu giá.

### **11.1.2.3. Cách thức trả giá:**

Người tham gia đấu giá trả giá bằng giá khởi điểm hoặc trả giá tăng lên so với giá khởi điểm trên một mét vuông của lô đất đấu giá. Nếu trả thấp hơn giá khởi điểm thì được xem là phiếu không hợp lệ và vi phạm Quy chế đấu giá.

*Lưu ý:*

- *Phiếu trả giá sau khi đã điền đầy đủ thông tin được bọc bảo mật, được bỏ vào phong bì nhỏ (đã kèm theo trong hồ sơ tham gia đấu giá), dán kín và có chữ ký của người tham gia đấu giá tại các mép của phong bì đựng phiếu trả giá.*

- *Hồ sơ đăng ký phải được nộp cùng thời điểm với phiếu trả giá trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính bằng hình thức thư bảo đảm đến địa chỉ phòng đấu giá tại Tầng 2, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng - Địa chỉ: Số 106 đường Hoàng Văn Thụ, phường Phước Ninh, thành phố Đà Nẵng đúng thời gian quy định.*

- *Người tham gia đấu giá phải tự chịu trách nhiệm về tính bảo mật và tính nguyên vẹn của hồ sơ khi gửi qua thư bảo đảm.*

- *Các trường hợp hồ sơ được nhân viên bưu chính chuyển tới sau thời gian tiếp nhận quy định theo Thông báo đấu giá quyền sử dụng đất của Công ty Đấu giá Hợp danh Lạc Việt ban hành sẽ không được tiếp nhận.*

- *Người tham gia đấu giá phải trực tiếp viết, ký vào đơn đăng ký tham gia đấu giá, phiếu trả giá, chịu trách nhiệm bảo mật thông tin, chịu trách nhiệm trước pháp luật về đơn đăng ký tham gia đấu giá, phiếu trả giá của mình; không nhờ người khác viết, không viết hộ người khác (trừ trường hợp người kia không biết viết, đã báo cáo và đã được sự chấp thuận của Công ty Đấu giá Hợp danh Lạc Việt, đã có dấu điểm chỉ theo quy định).*

- *Các trường hợp bị loại khỏi cuộc đấu giá:*

+ *Trường hợp trong cùng một lô đất đấu giá mà có từ 02 đơn hoặc 02 phiếu trả giá trở lên, đứng tên khác nhau nhưng cùng nét chữ, thì tất cả đều bị loại (trừ trường hợp người kia không biết viết, đã báo cáo và đã được sự chấp thuận của Công ty Đấu giá Hợp danh Lạc Việt, đã có dấu điểm chỉ theo quy định).*

+ *Trường hợp một người tham gia đấu giá có từ 02 đơn hoặc 02 phiếu trả giá trở lên trong cùng 01 lô đất, thì người đó bị loại.*

+ *Trường hợp hồ sơ hoặc phiếu trả giá không hợp lệ đều bị loại, thì không được xét công bố giá.*

### **11.1.3. Đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá**

### 11.1.3.1. Trình tự tổ chức cuộc đấu giá:

- Mở đầu cuộc đấu giá, Đấu giá viên giới thiệu bản thân, tổ thư ký; Công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá; Đọc Nội quy phòng đấu giá, Quy chế cuộc đấu giá; Giới thiệu thửa đất/khu đất đấu giá; Nhắc lại giá khởi điểm; Thông báo bước giá; Hướng dẫn cách trả giá, thông báo thời gian viết và bỏ phiếu trả giá; Trả lời câu hỏi của người tham gia đấu giá (nếu có);

- Phát phiếu trả giá cho người tham gia đấu giá và hướng dẫn người tham gia đấu giá viết và bỏ phiếu vào hòm phiếu; Đấu giá viên yêu cầu người tham gia đấu giá trả giá và công bố thời gian viết và bỏ phiếu vào hòm phiếu không quá 30 (Ba mươi) phút;

- Sau khi hết thời gian viết và bỏ phiếu vào hòm phiếu, Đấu giá viên sẽ tiến hành xét giá công khai tại cuộc đấu giá các phiếu trả giá trên cơ sở các phiếu trả giá hợp lệ có giá trả hợp lệ, trước sự chứng kiến của các cơ quan mời dự và những người tham gia đấu giá. Kết quả được xếp hạng theo giá trả từ cao xuống thấp.

### 11.1.3.2. Nguyên tắc trả giá:

- Việc đấu giá được thực hiện đối với từng thửa đất bằng hình thức bỏ phiếu trực tiếp nhiều vòng không giới hạn, mở kết quả công bố công khai, tại chỗ, ngay sau khi kết thúc việc bỏ phiếu đấu giá trên cơ sở các phiếu dự đấu giá hợp lệ có giá trả hợp lệ. Kết quả được xếp hạng theo giá trả từ cao xuống thấp;

- Một người tham gia đấu giá sẽ được phát số lượng phiếu trả giá tương ứng với số lượng hồ sơ đấu giá đã đăng ký và người tham gia đấu giá có thể trả giá khác nhau cho từng thửa đất đã đăng ký. Nếu viết nhầm (trước khi bỏ phiếu) có thể yêu cầu đổi tờ khác. Việc đổi phiếu trong thời gian quy định và được sự chấp nhận của đấu giá viên. Người tham gia đấu giá phải nộp lại tờ phiếu đã bị hỏng.

### 11.1.3.3. Xác định người trúng đấu giá:

Việc xác định người trúng đấu giá dựa trên 2 tiêu chí: Có phiếu trả giá hợp lệ và giá trả hợp lệ.

- **Phiếu trả giá hợp lệ:** Số tiền trả giá bằng chữ và bằng số trong phiếu trả giá phải thống nhất, nếu có sự sai lệch thì sẽ lấy giá trả bằng chữ để xét giá.

- **Giá trả hợp lệ:** Được hiểu là giá trả cho một mét vuông (1 m<sup>2</sup>) đất không được thấp hơn giá khởi điểm theo quy định tại quy chế này và phải phù hợp với bước giá đã được quy định. Giá ghi trong phiếu trả giá bằng giá khởi điểm cộng với số tự nhiên lần bước giá. Trường hợp người tham gia đấu giá trả sai bước giá sẽ được làm tròn theo nguyên tắc cộng tăng lên cho tròn bước giá kế tiếp để xét giá. Trường hợp nếu không đồng ý làm tròn theo công thức trả giá hợp lệ thì coi như vi phạm quy chế đấu giá, không được tiếp tục tham gia đấu giá và bị áp dụng hình thức xử lý theo quy định. Trường hợp mức giá sau khi được làm tròn là mức xét trúng đấu giá mà người tham gia đấu giá không đồng ý cộng tăng làm tròn bước giá sẽ bị coi là rút lại giá đã trả hoặc từ chối nhận quyền trúng đấu giá và bị áp dụng hình thức xử lý vi phạm theo quy định.

- **Công thức trả giá:** Giá trả hợp lệ = Giá khởi điểm (giá sàn) + n lần bước giá (n là các số tự nhiên: 0,1,2,3,4,5,6... vv).

- **Người trúng đấu giá đối với mỗi thửa đất là người có phiếu trả giá hợp lệ và giá trả hợp lệ cao nhất cho 1m<sup>2</sup> đất, được đấu giá viên công bố và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá.**

Trường hợp tại cùng một thửa đất, có từ hai người trở lên cùng trả mức giá cao nhất, đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Nếu có người trả giá cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp hoặc không có người trả giá cao hơn thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

- Trường hợp người trúng đấu giá rút lại giá đã trả hoặc từ chối không nhận kết quả đấu giá thì thực hiện theo quy định tại Điều 19 Quy chế này.

- Danh sách Người trúng đấu giá được lập cùng biên bản đấu giá và công bố ngay sau khi kết thúc cuộc đấu giá, có sự chứng kiến của đại diện các bên. Người trúng đấu giá ký phải ký xác nhận vào biên bản đấu giá.

#### **11.1.3.4. Nội quy cuộc đấu giá:**

- Người không đăng ký tham gia đấu giá, người không đủ điều kiện tham gia đấu giá, người không phải là khách mời, người không có nhiệm vụ được phân công của Tổ chức đấu giá tài sản/Người có tài sản không được vào phòng tham dự cuộc đấu giá;

- Người tham gia đấu giá phải có mặt tại cuộc đấu giá đúng ngày, giờ quy định theo thông báo đấu giá tài sản và Quy chế cuộc đấu giá đã được ban hành;

- Người tham gia đấu giá phải ăn mặc lịch sự, ngồi đúng vị trí ban tổ chức đã sắp xếp, không đi lại tự do, không được nói chuyện, trao đổi với cá nhân khác trong phòng đấu giá;

- Người tham gia đấu giá không hút thuốc, không sử dụng điện thoại di động hoặc bất kỳ phương tiện truyền thông nào trong phòng đấu giá, không được quay phim chụp hình trong cuộc đấu giá, không tự ý ra khỏi phòng đấu giá nếu chưa có sự đồng ý của Đấu giá viên;

- Người tham gia đấu giá không được mang chất cháy nổ, vũ khí, chất kích thích vào khu vực tổ chức cuộc đấu giá. Không được sử dụng chất kích thích khi đến tham dự cuộc đấu giá;

- Người tham gia đấu giá phải tuân thủ, chấp hành tuyệt đối sự điều hành, hướng dẫn của Đấu giá viên. Không tranh luận với Đấu giá viên vì bất kỳ lý do nào;

- Người tham gia đấu giá có hành vi phá rối, cản trở cuộc đấu giá hoặc liên kết thông đồng đim giá thì bị truất quyền tham gia đấu giá.

#### **11.2. Nộp hồ sơ tham gia đấu giá:**

- Đối với hình thức đấu giá trực tuyến và hình thức bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá: Hồ sơ tham gia đấu giá được tiếp nhận không hạn chế số lượng và được bảo quản theo chế độ “**Mật**”, nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính bằng hình thức thư bảo đảm đến địa chỉ đã quy định ở Điều 10 Quy chế này.

- Đối với hình thức đấu giá bỏ phiếu gián tiếp: Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá được bỏ vào phong bì A4 kèm theo cho người tham gia đấu giá mua hồ sơ, ký niêm

phong đầy đủ tại mép dán của phong bì, nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính bằng hình thức thư bảo đảm đến địa chỉ phòng nộp hồ sơ đấu giá tại địa chỉ đã quy định ở Điều 10 Quy chế này.

- Thời gian nộp hồ sơ tham gia đấu giá: Theo Thông báo đấu giá quyền sử dụng đất do Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt phát hành.

### **11.3. Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá gồm:**

#### **11.3.1. Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá các lô đất đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu gián tiếp**

##### **01 bộ hồ sơ của người tham gia đấu giá hợp lệ gồm có:**

1. Đơn đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu (Có đóng dấu treo của Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt). Người tham gia đấu giá phải ghi đầy đủ, rõ ràng các thông tin yêu cầu trên mẫu đơn, ký và ghi rõ họ tên, còn nguyên vẹn, không rách nát, không tẩy xóa, không viết mực đỏ, không viết hai màu mực, không viết hai loại nét chữ. Trường hợp viết nhầm nội dung gạch một gạch ghi lại bên cạnh, cùng nét chữ; Riêng phần thông tin thửa đất tham gia đấu giá ghi bằng số và bằng chữ không được sửa chữa, gạch, tẩy xóa; Nếu sửa chữa, gạch, tẩy xóa thông tin số thửa/ô đất là hồ sơ bị loại.

2. 01 bản sao có chứng thực Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu (còn thời hạn).

3. Giấy ủy quyền hợp lệ (01 bản chính) và 01 bản sao giấy tờ tùy thân của người được ủy quyền (trường hợp ủy quyền người khác thay mặt tham gia đấu giá. Giấy ủy quyền có thể nộp tại bàn điểm danh khi tham gia buổi công bố giá).

4. Bản phô tô Phiếu thu tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá của khách hàng do Công ty Đấu giá Hợp danh Lạc Việt phát hành.

Trường hợp khách hàng đăng ký tham gia đấu giá nhiều ô đất thì phải nộp số lượng đơn đăng ký tham gia đấu giá và phiếu trả giá tương ứng những ô đất đã đăng ký.

**Hồ sơ không hợp lệ:** Là những hồ sơ không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của hồ sơ hợp lệ trên.

**Phiếu trả giá:** Khi mua hồ sơ tham gia đấu giá, khách hàng nhận được 01 phiếu trả giá cho mỗi ô đất.

**1. Phiếu trả giá hợp lệ:** Phiếu trả giá được phát hành cùng Hồ sơ mời tham gia đấu giá theo mẫu in sẵn có đóng dấu đỏ của Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt; được phát cho người tham gia đấu giá cùng thời điểm người tham gia đấu giá mua hồ sơ tham gia đấu giá.

Người tham gia đấu giá phải điền đầy đủ các thông tin trên phiếu, không vi phạm về cách thức trả giá, ký tên và ghi rõ họ tên của người trả giá.

Phiếu còn nguyên vẹn, không rách nát, không tẩy xóa, không viết mực đỏ, không viết hai màu mực, không viết hai loại nét chữ.

Sau khi ghi đầy đủ thông tin, Phiếu trả giá được bọc bảo mật, được bỏ vào phong bì nhỏ (của Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt), dán kín và có chữ ký của người trả giá tại các mép của phong bì đựng phiếu.



Phiếu trả giá được Đấu giá viên xét là hợp lệ nếu Phiếu được bọc và được đựng bảo mật trong phong bì nhỏ, được dán kín, có chữ ký của người trả giá tại các mép của phong bì đựng phiếu và không có dấu hiệu bị bóc, mở. Phiếu trả giá phải có dấu treo của Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt và được ghi đầy đủ các nội dung theo mẫu. Số tiền trả bằng chữ và bằng số trong phiếu trả giá phải thống nhất, nếu có sai lệch thì sẽ lấy giá trả bằng chữ để xét giá.

**2. Phiếu trả giá không hợp lệ:** Là những phiếu không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của phiếu trả giá hợp lệ, phiếu không theo mẫu quy định của Công ty phát hành, phiếu không điền đầy đủ các thông tin yêu cầu, phiếu ghi tên người ngoài không có hồ sơ tham gia đấu giá, phiếu sửa chữa, gạch, tẩy xóa phần thông tin số ô đất và phần giá trả.

Chỉ những phiếu trả giá hợp lệ mới được công bố giá trả để xét xác định giá trúng đấu giá.

**Lưu ý:**

Hồ sơ đăng ký và Phiếu trả giá gửi qua hình thức bảo đảm (qua đường bưu chính) phải được gửi tới địa chỉ quy định ở Điều 10 trước 17 giờ 00 phút ngày 25/10/2023. Các trường hợp nộp hoặc chuyển tới sau 17 giờ 00 phút ngày 25/10/2023, Công ty sẽ không tiếp nhận bất kỳ hồ sơ và phiếu trả giá của khách hàng và không chịu bất kỳ trách nhiệm nào.

Người tham gia đấu giá phải tự chịu trách nhiệm về tính bảo mật và tính nguyên vẹn của hồ sơ khi gửi qua thư bảo đảm.

Người tham gia đấu giá phải trực tiếp viết, ký vào Đơn, Phiếu trả giá, chịu trách nhiệm bảo mật thông tin, chịu trách nhiệm trước pháp luật về Đơn và Phiếu trả giá của mình; Không nhờ người khác viết, không viết hộ người khác. Trường hợp trong cùng một ô đất đấu giá mà có từ 02 đơn hoặc 02 Phiếu trả giá trở lên, đứng tên khác nhau nhưng cùng nét chữ, thì tất cả đều bị loại (trừ trường hợp người kia không biết viết, đã báo cáo và đã được sự chấp thuận của tổ chức đấu giá, đã có dấu điểm chỉ theo quy định).

Trường hợp một người có từ 02 đơn hoặc 02 Phiếu trả giá trở lên trong cùng 01 ô đất, thì người đó cũng bị loại.

Trường hợp Hồ sơ hoặc Phiếu trả giá không hợp lệ đều bị loại, không được xét công bố giá.

**11.3.2. Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá các lô đất đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá**

**01 bộ hồ sơ của người tham gia đấu giá hợp lệ gồm có:**

1. Đơn đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu (Có đóng dấu treo của Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt). Người tham gia đấu giá phải ghi đầy đủ, rõ ràng các thông tin yêu cầu trên mẫu đơn, ký và ghi rõ họ tên, còn nguyên vẹn, không rách nát, không tẩy xóa, không viết mực đỏ, không viết hai màu mực, không viết hai loại nét chữ. Trường hợp viết nhầm nội dung gạch một gạch ghi lại bên cạnh, cùng nét chữ; Riêng phần thông tin thửa đất tham gia đấu giá ghi bằng số và bằng chữ không được sửa chữa, gạch, tẩy xóa; Nếu sửa chữa, gạch, tẩy xóa thông tin số thửa/ô đất là hồ sơ bị loại.

2. 01 bản sao có chứng thực Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu (còn thời hạn).

3. Giấy ủy quyền hợp lệ (01 bản chính) và 01 bản sao giấy tờ tùy thân của người được ủy quyền (trường hợp ủy quyền người khác thay mặt tham gia đấu giá. Giấy ủy quyền có thể nộp tại bàn điểm danh khi tham gia buổi đấu giá).

4. Bản phô tô Phiếu thu tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá của khách hàng do Công ty Đấu giá Hợp danh Lạc Việt phát hành.

Trường hợp khách hàng có nhu cầu gửi hồ sơ qua hình thức thư đảm bảo, khách hàng gửi tới địa chỉ: Tầng 2, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng - Địa chỉ: Số 106 đường Hoàng Văn Thụ, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. (**Ông Nguyễn Ngọc Bông – 0787672217 hoặc Mr. Hậu - 0905376727**).

### **11.3.3. Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá các lô đất đấu giá bằng hình thức trực tuyến**

- Hộ gia đình, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến lacvetauction.vn phải hoàn thiện đầy đủ các thông tin theo hướng dẫn, cụ thể như sau:

- + Họ và tên;
- + Tên đăng nhập; Mật khẩu;
- + Số điện thoại liên hệ;
- + Địa chỉ email liên hệ;
- + Ngày tháng năm sinh;
- + Địa chỉ theo hộ khẩu thường trú;
- + Giới tính;
- + Số chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu; ngày cấp; nơi cấp
- + Tải lên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến ảnh mặt trước và sau chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu;
- + Thông tin tài khoản ngân hàng nhận lại tiền đặt trước của người tham gia đấu giá trong trường hợp không trúng đấu giá.

+ Khách hàng đăng ký tài khoản và sử dụng tài khoản truy cập để đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt - **lacvetauction.vn**.

- Khách hàng nộp tiền mua hồ sơ (phí đăng ký tham gia đấu giá) thông qua các hình thức thanh toán trực tuyến.

- Khách hàng sau khi hoàn tất việc đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến tải các mẫu đơn đăng ký, giấy xác nhận hiện trạng tài sản trên trang **lacvetauction** để nộp lại hồ sơ qua đường bưu điện. Mỗi hồ sơ bao gồm:

- ++ Đơn đăng ký tham gia đấu giá
- ++ Bản sao y có chứng thực các giấy tờ: Căn cước công dân/Hộ chiếu,

**Địa chỉ nhận hồ sơ:** Tầng 2, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng - Địa chỉ: Số 106 đường Hoàng Văn Thụ, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. (**Ông Nguyễn Ngọc Bông – 0787672217 hoặc Mr. Hậu - 0905376727**).

**Lưu ý:** Người nộp hồ sơ phải xuất trình được bản gốc để người nhận hồ sơ đối chiếu kiểm tra (khi cần) và chịu toàn bộ trách nhiệm liên quan đến hồ sơ nộp.

#### **11.4. Khoản tiền đặt trước:**

- Khoản tiền đặt trước cho việc tham gia đấu giá: 20% tổng giá trị lô đất tính theo giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất.

- Người tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước theo quy định tại khoản **Điều 5** Quy chế này.

- Khách hàng tham gia đấu giá nộp số tiền đặt trước riêng từng lô đất (**Không nộp gộp chung**) vào một trong hai tài khoản sau:

+ Tên tài khoản: Công ty Đấu giá Hợp danh Lạc Việt

+ Số tài khoản: 56010002132363

+ Tại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Hải Vân.

Hoặc

+ Tên tài khoản: Công ty Đấu giá Hợp danh Lạc Việt

+ Số tài khoản: 118621976666

+ Tại Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank) – Chi nhánh Ngũ Hành Sơn – Hội sở.

**Lưu ý:**

*- Khách hàng nộp tiền đặt trước của từng lô đất vào một trong hai tài khoản nêu trên của Công ty Đấu giá Hợp danh Lạc Việt, một khoản tiền đặt trước của một lô đất không được chia ra để nộp vào cả hai tài khoản (một phần tiền đặt trước nộp vào Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển VN (BIDV) – Chi nhánh Hải Vân, phần tiền đặt trước còn lại nộp vào tài khoản ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank) – Chi nhánh Ngũ Hành Sơn – Hội sở).*

+ **Nội dung chuyển tiền:** “Họ tên người tham gia đấu giá” “số CMND/CCCD/Hộ chiếu” nộp tiền đặt trước đấu giá quyền sử dụng đất tại lô ....., phường/ xã ....., quận/ huyện ..... thành phố Đà Nẵng.

**Ví Du:** Nguyễn Văn A 151509363 nộp tiền đặt trước đấu giá QSD đất tại lô 190 B2-7, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

- Trong trường hợp sau thời gian tiếp nhận quy định theo Thông báo đấu giá quyền sử dụng đất của Công ty Đấu giá Hợp danh Lạc Việt, số tiền đặt trước của người đăng ký tham gia đấu giá không báo Có vào tài khoản của Công ty Đấu giá Hợp danh Lạc Việt thì người đó không đủ điều kiện tham gia đấu giá. Công ty đấu giá Hợp danh Lạc Việt không có bất kỳ thoả thuận nào với khách hàng về việc nộp bổ sung hồ sơ và nộp tiền đặt trước sau thời gian quy định tại Thông báo đấu giá đã ban hành công khai.

**Lưu ý:**

- Người nộp tiền phải lưu giữ Phiếu thu (Giấy nộp tiền/ Giấy xác nhận/ Uy nhiệm chi) để nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp không trúng đấu giá và không thuộc trường hợp không được nhận lại khoản tiền đặt trước.

- Khoản tiền đặt trước không được tính lãi trong bất kỳ trường hợp nào.

- Chỉ những người mua hồ sơ mời đấu giá, nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, nộp phiếu trả giá, nộp tiền đặt trước trong thời gian quy định mới được công nhận là hợp lệ.

- Người tham gia đấu giá nhiều lô đất phải nộp khoản tiền đặt trước tương ứng với số lượng lô đất đăng ký đấu giá. Người tham gia đấu giá có trách nhiệm mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, nộp đủ khoản tiền đặt trước trong thời gian, địa điểm theo quy định.

- Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ mua tài sản đấu giá sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Việc xử lý tiền đặt cọc thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Người tham gia đấu giá có thể tự nguyện nộp tiền đặt trước trước thời gian quy định vẫn được coi là hợp lệ.

- Mọi chi phí liên quan đến việc nộp tiền đặt trước và nhận lại tiền đặt trước do người tham gia đấu giá chịu.

#### **11.5. Thời gian, cách thức nhận lại khoản tiền đặt trước:**

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, người tham gia đấu giá không trúng đấu giá và không thuộc trường hợp không được nhận lại khoản tiền đặt trước nhận lại khoản tiền đặt trước bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của chính người tham gia đấu giá đã cung cấp trên đơn đăng ký tham gia đấu giá.

#### **Lưu ý:**

- Người tham gia đấu giá phải cung cấp tên tài khoản nhận lại tiền đặt trước (trong trường hợp không trúng đấu giá và không thuộc trường hợp không được nhận lại khoản tiền đặt trước) phải là tên tài khoản của chính người tham gia đấu giá.

- Mọi chi phí liên quan đến việc nhận lại tiền đặt trước do người tham gia đấu giá chịu;

#### **Điều 12. Điều chỉnh hồ sơ tham gia đấu giá trong thời hạn đăng ký tham gia đấu giá còn hiệu lực.**

Mọi sự điều chỉnh giấy tờ, hồ sơ người đăng ký tham gia đấu giá chỉ được xem xét, giải quyết nếu thời hạn tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá chưa kết thúc.

*Lưu ý: Không được điều chỉnh phiếu trả giá.*

#### **Điều 13. Xem tài sản đấu giá**

Người tham gia đấu giá có thể tự đi xem hiện trạng tài sản đấu giá hoặc liên hệ với Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt để được hướng dẫn đi xem tài sản vào thời gian, địa điểm theo Thông báo đấu giá quyền sử dụng đất do Công ty đấu giá hợp danh

Lạc Việt phát hành.

Người đăng ký tham gia đấu giá tự xem hoặc không xem lô đất mà mình tham gia đấu giá phải tự chịu trách nhiệm về tình trạng lô đất nếu trúng đấu giá.

#### **Điều 14. Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá**

Theo Thông báo đấu giá quyền sử dụng đất do Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt phát hành.

#### **Điều 15. Thực hiện cuộc đấu giá bằng hình thức đấu giá trực tuyến**

##### **15.1. Thời gian tổ chức cuộc đấu giá**

Theo Thông báo đấu giá quyền sử dụng đất do Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt phát hành.

##### **15.2. Rút lại giá đã trả**

1. Trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá), nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá xác nhận công bố người trúng đấu giá thì cuộc đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó.

2. Người rút lại giá đã trả bị truất quyền tham gia cuộc đấu giá và không được nhận lại khoản tiền đặt trước.

##### **15.3. Biên bản cuộc đấu giá**

1. Biên bản cuộc đấu giá trực tuyến ghi nhận thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá, thời điểm kết thúc cuộc đấu giá, số người tham gia đấu giá, giá trúng đấu giá, người trúng đấu giá. Diễn biến của cuộc đấu giá được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận được trích xuất, có xác nhận của tổ chức đấu giá tài sản vận hành Trang thông tin đấu giá trực tuyến và đính kèm biên bản đấu giá.

2. Biên bản đấu giá phải được lập tại thời điểm kết thúc việc trả giá và có chữ ký của đấu giá viên chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cuộc đấu giá trực tuyến, người ghi biên bản, người có tài sản đấu giá.

Biên bản đấu giá được gửi vào địa chỉ Email của Người trúng đấu giá sau khi kết thúc cuộc đấu giá. Người trúng đấu giá có trách nhiệm in biên bản đấu giá, ký tên và gửi về Tổ chức đấu giá tài sản trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá. Người trúng đấu giá không ký biên bản và nộp lại biên bản đấu giá đã ký cho Tổ chức đấu giá tài sản trong thời hạn nêu trên được coi là từ chối ký biên bản đấu giá và coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc không chấp nhận mua tài sản đấu giá, khoản tiền đặt trước của người này không được hoàn trả, Tổ chức đấu giá lập Biên bản xử lý vi phạm và chuyển số tiền đặt trước vào tài khoản của chủ tài sản trong vòng 02 (hai) ngày từ ngày lập biên bản xử lý vi phạm.

##### **15.4. Thông báo kết quả cuộc đấu giá**

1. Ngay sau khi có kết quả đấu giá trực tuyến, tổ chức đấu giá tài sản thông báo kết quả đấu giá cho người trúng đấu.

2. Thông báo ghi rõ các thông tin về tài sản đấu giá, thời điểm bắt đầu và kết thúc việc trả giá, thời điểm hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận giá trúng đấu giá.

### **15.5. Từ chối kết quả trúng đấu giá**

1. Kết thúc thời gian trả giá, màn hình Người trúng đấu giá sẽ hiển thị nút “Chấp nhận” hoặc “Từ chối” kết quả trúng đấu giá và đồng hồ đếm ngược 05 phút. Nếu Người trúng đấu giá bấm nút “Chấp nhận” hoặc không bấm nút nào trong vòng 05 phút, hệ thống sẽ ghi nhận Người trúng đấu giá đồng ý với kết quả đấu giá.

2. Nếu Người trúng đấu giá bấm nút “Từ chối” trong vòng 05 phút đếm ngược, hệ thống sẽ ghi nhận Người trúng đấu giá từ chối kết quả trúng đấu giá và xét giá trả liền kề. Nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá, hệ thống sẽ gửi thông báo về quyền trúng đấu giá trên màn hình của người trả giá liền kề có thời gian trả giá sớm nhất. Nếu người trả giá liền kề đó đồng ý mua tài sản đấu giá thì họ phải bấm vào nút “Chấp nhận”. Trường hợp người trả giá liền kề đó không bấm “Chấp nhận” hoặc không thao tác trên hệ thống. Tổ chức đấu giá tài sản gửi email tới người đó. Nếu người đó bấm vào đường liên kết “chấp nhận mua tài sản đấu giá” đính kèm email trong vòng 24 giờ kể từ khi kết thúc thời gian trả giá, thì người đó sẽ là Người trúng đấu giá. Biên bản đấu giá và các tài liệu khác sẽ được gửi cho Người trúng đấu giá với giá liền kề. Nếu người trả giá liền kề không bấm vào đường liên kết “chấp nhận mua tài sản đấu giá” đính kèm email trong thời gian quy định trên thì coi như là không chấp nhận mua tài sản đấu giá.

3. Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá không thành. Người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá sẽ không bị mất tiền đặt trước.

### **15.6. Xử lý trường hợp phát sinh do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến**

1. Trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản khiến cuộc đấu giá không bắt đầu được, Tổ chức đấu giá tài sản dừng cuộc đấu giá trực tuyến và thông báo ngay cho Người có tài sản quyết định thời gian đấu giá lại.

2. Tổ chức đấu giá tài sản hủy cuộc đấu giá trực tuyến trong trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản khiến người tham gia đấu giá không tiếp tục trả giá được sau khi cuộc đấu giá bắt đầu và thông báo cho người có tài sản biết để quyết định thời gian đấu giá lại.

3. Trường hợp cuộc đấu giá không tổ chức được thì tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá được hoàn lại tiền hồ sơ, tiền đặt trước đã nộp trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày dự kiến tổ chức cuộc đấu giá.

## **Điều 16. Thực hiện cuộc đấu giá bằng hình thức đấu giá bỏ phiếu gián tiếp**

### **16.1. Thời gian tổ chức buổi công bố giá**

Theo Thông báo đấu giá quyền sử dụng đất do Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt phát hành.

### **16.2. Xác định người trúng đấu giá**

1. Việc xác định người trúng đấu giá dựa trên tiêu chí sau:

- Hồ sơ đăng ký và phiếu trả giá hợp lệ
- Giá trả trên một mét vuông (1 m<sup>2</sup>) là giá trả hợp lệ và cao nhất

2. Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất và bằng nhau thì ngay tại buổi công bố giá, đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất tại 01 vòng đấu phụ để chọn ra người trúng đấu giá. Đấu giá viên quyết định hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp. Vòng đấu giá phụ có giá khởi điểm bằng giá cao nhất tại vòng đấu chính (vòng bỏ phiếu gián tiếp qua đường bưu điện). Khách hàng tham gia trả giá phụ một hoặc nhiều bước giá là hợp lệ, nếu trả bằng hoặc trả cao hơn giá khởi điểm của vòng đấu giá phụ không theo bước giá là phạm quy. Người trả giá hợp lệ cao nhất tại vòng đấu giá phụ là người trúng đấu giá.

Nếu tại vòng đấu giá phụ có nhiều người cùng trả giá hợp lệ cao nhất thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm giữa những người trả giá cao nhất tại vòng đấu giá phụ để chọn ra người trúng đấu giá. Nếu có 01 trong những người trả giá cao nhất tại vòng đấu giá chính không đồng ý đấu giá tiếp thì đấu giá viên không tổ chức vòng đấu giá phụ mà tổ chức bốc thăm giữa những người trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá.

3. Danh sách người trúng đấu giá được lập cùng biên bản đấu giá và công bố ngay sau khi kết thúc buổi công bố giá, có sự chứng kiến của đại diện các bên.

4. Người trúng đấu giá phải ký xác nhận vào biên bản đấu giá.

### 16.3. Xử lý các tình huống phát sinh

1. Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá (*Khoản 3 Điều 44 Luật đấu giá tài sản*): Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá được coi như không nhận quyền sử dụng đất theo quy định. Khoản tiền đặt trước không được hoàn trả theo quy định của Luật đấu giá tài sản.

2. Người trúng đấu giá rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận (*Điều 50 Luật đấu giá tài sản*): Tại buổi công bố giá, trường hợp đấu giá theo hình thức bỏ phiếu gián tiếp, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì buổi công bố giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề. Người rút lại giá đã trả hoặc rút lại giá đã chấp nhận bị truất quyền tham gia buổi công bố giá;

3. Người trúng đấu giá từ chối kết quả trúng đấu giá (*Điều 51 của Luật đấu giá tài sản*): Sau khi đấu giá viên điều hành buổi công bố giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại buổi công bố giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, **nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá** và người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá.

Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả giá liền kề, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá thì quyền sử dụng đất thuộc về một trong những người trả giá liền kề đó, sau khi Đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì việc đấu giá không thành.

#### **16.4. Biên bản cuộc đấu giá**

1. Cuộc đấu giá chấm dứt khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá hoặc khi đấu giá không thành theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Luật Đấu giá tài sản.

2. Diễn biến của cuộc đấu giá phải được ghi vào biên bản đấu giá. Biên bản đấu giá phải được lập tại cuộc đấu giá và có chữ ký của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá, người ghi biên bản, người trúng đấu giá, người có tài sản đấu giá, đại diện của những người tham gia đấu giá.

3. Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá được coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc không chấp nhận mua tài sản đấu giá đối với tài sản mà theo quy định của pháp luật kết quả đấu giá tài sản phải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

4. Biên bản đấu giá được đóng dấu của người có tài sản đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản.

### **Điều 17. Thực hiện cuộc đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá**

#### **17.1. Thời gian tổ chức buổi công bố giá**

Theo Thông báo đấu giá quyền sử dụng đất do Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt phát hành.

#### **17.3. Xác định người trúng đấu giá**

1. Người trúng đấu giá đối với mỗi thửa đất là người có phiếu trả giá hợp lệ và giá trả hợp lệ cao nhất cho 1m<sup>2</sup> đất, được đấu giá viên công bố và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá.

2. Trường hợp tại cùng một thửa đất, có từ hai người trở lên cùng trả mức giá cao nhất, đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Nếu có người trả giá cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp hoặc không có người trả giá cao hơn thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

3. Trường hợp người trúng đấu giá rút lại giá đã trả hoặc từ chối không nhận kết quả đấu giá thì thực hiện theo quy định tại Điều 19 Quy chế này.

4. Danh sách Người trúng đấu giá được lập cùng biên bản đấu giá và công bố ngay sau khi kết thúc cuộc đấu giá, có sự chứng kiến của đại diện các bên. Người trúng đấu giá ký phải ký xác nhận vào biên bản đấu giá.

#### **17.4. Xử lý các tình huống phát sinh**

**1. Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá:** Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá được coi như không nhận quyền sử dụng đất theo quy định. Khoản tiền đặt trước không được hoàn trả theo quy định của Luật đấu giá tài sản.

**2. Rút lại giá đã trả:** Tại cuộc đấu giá thực hiện bằng phương thức trả giá lên theo hình thức đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì cuộc đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó. Người rút lại giá đã



trả bị trút quyền tham gia cuộc đấu giá và không được nhận lại khoản tiền đặt trước. Khoản tiền đặt trước của người rút lại giá đã trả được nộp vào ngân sách nhà nước.

**3. Từ chối kết quả trúng đấu giá:** Trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên, sau khi đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại cuộc đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá.

Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá không thành. Người từ chối kết quả trúng đấu giá bị trút quyền tham gia cuộc đấu giá và không được nhận lại khoản tiền đặt trước. Khoản tiền đặt trước của người từ chối kết quả trúng đấu giá được nộp vào ngân sách nhà nước.

### **17.5. Biên bản cuộc đấu giá**

1. Cuộc đấu giá chấm dứt khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá hoặc khi đấu giá không thành theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Luật Đấu giá tài sản.

2. Diễn biến của cuộc đấu giá phải được ghi vào biên bản đấu giá. Biên bản đấu giá phải được lập tại cuộc đấu giá và có chữ ký của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá, người ghi biên bản, người trúng đấu giá, người có tài sản đấu giá, đại diện của những người tham gia đấu giá.

3. Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá được coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc không chấp nhận mua tài sản đấu giá đối với tài sản mà theo quy định của pháp luật kết quả đấu giá tài sản phải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

4. Biên bản đấu giá được đóng dấu của người có tài sản đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản.

## **Điều 18. Quyền và trách nhiệm của người trúng đấu giá**

### **18.1. Quyền của người trúng đấu giá**

- Được xác nhận kết quả trúng đấu giá và làm các thủ tục để nhận quyền sử dụng đất theo quy định;

- Được hưởng các quyền của người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai;

- Được trừ khoản tiền đặt trước vào số tiền trúng đấu giá phải nộp;

- Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật.

### **18.2. Trách nhiệm của người trúng đấu giá**

- Ký biên bản đấu giá;

- Khi xây dựng phải xin cấp phép theo quy định của pháp luật;

- Nộp đủ và đúng hạn tiền trúng đấu giá theo thông báo nộp tiền của Cơ quan thuế;

- Thực hiện các nghĩa vụ theo đúng văn bản thỏa thuận khi đã ký;
- Chịu sự quản lý Nhà nước về đất đai, môi trường, quản lý quy hoạch, đầu tư kiến trúc, xây dựng và chịu sự kiểm tra và giám sát của Nhà nước trong quá trình đầu tư, xây dựng;
- Phải sử dụng đất đúng mục đích được giao theo quy định của phương án đấu giá và pháp luật có liên quan;
- Người trúng đấu giá quyền sử dụng đất có trách nhiệm nộp lệ phí trước bạ đất theo quy định của Bộ Tài chính khi được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.
- Người trúng đấu giá phải sử dụng đất đúng mục đích được giao theo quy định của Luật Đất đai và pháp luật có liên quan.
- Khi tiến hành xây dựng nhà ở:
  - + Phải xây dựng theo đúng quy hoạch đã duyệt.
  - + Phải tuân thủ theo các quy định về cấp giấy phép xây dựng các công trình trên địa bàn quận, huyện nơi có tài sản.
  - + Khi xây dựng xong công trình người trúng giá có trách nhiệm sửa chữa, hoàn trả lại nguyên hạ tầng kỹ thuật ban đầu nếu gây hư hỏng.
- Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

## **Điều 19. Vi phạm quy chế đấu giá và hình thức xử lý**

### **19.1. Các trường hợp vi phạm Quy chế đấu giá, bị truất quyền và không được tiếp tục tham gia đấu giá**

- Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá;
- Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đim giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;
- Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại cuộc đấu giá;
- Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;
- Người rút lại giá đã trả theo quy định tại khoản 3, Điều 15 Quy chế này;
- Các hành vi bị nghiêm cấm, bị truất quyền và không được tiếp tục tham gia đấu giá khác theo quy định của pháp luật.

### **19.2. Các trường hợp không được trả lại tiền đặt trước**

- Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia cuộc đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;

**Lưu ý:** Thuật ngữ “không tham gia cuộc đấu giá trực tuyến” được hiểu là người tham gia đấu giá không truy cập vào cuộc đấu giá hiển thị trên trang thông tin

*điện tử đấu giá trực tuyến lacvietauction.vn trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá).*

- Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật Đấu giá tài sản;

- Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật Đấu giá tài sản;

- Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật Đấu giá tài sản;

- Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật Đấu giá tài sản.

Hậu quả pháp lý của các hành vi phạm nêu trên sẽ được xử lý theo quy định pháp luật, người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm quy chế đấu giá nêu trên sẽ không được hoàn trả lại khoản tiền đặt trước, toàn bộ số tiền được thu hồi nộp ngân sách Nhà nước.

### **19.3. Những trường hợp vi phạm các quy định khác trong Quy chế này, hoặc nội quy đấu giá:**

Tùy từng trường hợp cụ thể được xử lý theo quy định pháp luật.

### **Điều 20. Hủy kết quả đấu giá, hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất**

#### **20.1. Kết quả đấu giá tài sản bị hủy trong các trường hợp sau:**

- Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, kết quả đấu giá quyền sử dụng đất bị tòa án tuyên bố vô hiệu theo quy định của pháp luật về dân sự trong trường hợp người trúng đấu giá có hành vi vi phạm quy định tại Điều b, Khoản 5, Điều 9 của Luật Đấu giá tài sản;

- Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản bị hủy bỏ theo quy định tại khoản 6, Điều 33 Luật Đấu giá tài sản;

- Đơn vị tổ chức việc đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên có hành vi thông đồng, móc nối, dìm giá trong quá trình tham gia đấu giá dẫn đến làm sai lệch thông tin tài sản đấu giá hoặc hồ sơ tham gia đấu giá hoặc kết quả đấu giá;

- Theo Quyết định của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp đấu giá tài sản nhà nước khi có một trong các căn cứ quy định tại khoản 6, Điều 33 Luật Đấu giá tài sản;

- Theo thỏa thuận giữa người có tài sản đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản và người trúng đấu giá về việc hủy kết quả đấu giá tài sản hoặc giữa người có tài sản đấu giá và người trúng đấu giá về việc hủy giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, hủy bỏ hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, trừ trường hợp gây thiệt hại hoặc làm ảnh hưởng đến lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

- Người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc nộp không đủ tiền theo đúng phương án đấu giá đã được phê duyệt theo quy định tại khoản 21 Điều 1 Nghị định 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ.

- Các trường hợp hủy kết quả đấu giá khác thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Trường hợp người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc nộp không đủ tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất trong vòng 120 ngày kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá thì Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất (Khoản 2 điều 3 Nghị định 10/2023/NĐ-CP ngày 03/04/2023 của Chính Phủ).

Trong trường hợp kết quả trúng đấu giá bị hủy theo quy định tại khoản 1 Điều này, Trung tâm Phát triển quỹ đất lập hồ sơ, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định hủy kết quả trúng đấu giá. Các bên khôi phục lại tình trạng ban đầu, hoàn trả cho nhau diện tích đất và số tiền đã nhận (*trừ số tiền đặt trước*). Bên có lỗi gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

**20.2.** Người trúng đấu giá quyền sử dụng đất sai mục đích bị xử lý theo quy định của Luật Đất đai.

**20.3.** Bên tổ chức đấu giá nếu có vi phạm trong quá trình đấu giá, tùy theo mức độ vi phạm sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

**20.4.** Các cán bộ, công chức không thực hiện trách nhiệm được giao hoặc lợi dụng chức vụ, quyền hạn cố ý làm trái, có hành vi làm lộ bí mật gây thiệt hại cho Nhà nước và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân hoặc làm cho việc đấu giá không thành, vi phạm các quy định về quản lý, sử dụng đất đai, đầu tư và xây dựng thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý hành chính hoặc chuyển cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.

**20.5.** Khiếu nại, tố cáo có liên quan đến quá trình tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất được giải quyết theo quy định của pháp luật hiện hành: Luật Khiếu nại 2011; Luật Tố cáo 2011; Luật Đất đai 2013; Bộ Luật Dân sự 2015; Luật Đấu giá tài sản 2016; Các văn bản pháp luật khác có liên quan.

### CHƯƠNG III

#### THỰC HIỆN KẾT QUẢ ĐẤU GIÁ

##### **Điều 21. Phê duyệt kết quả đấu giá quyền sử dụng đất:**

Trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt chuyển kết quả đấu giá, biên bản cuộc đấu giá, danh sách người trúng đấu giá cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng.

Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng lập hồ sơ, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất.

##### **Điều 22. Nộp tiền sử dụng đất sau khi có quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất:**

**22.1.** Căn cứ Quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng, người trúng đấu giá phải thực hiện việc kê khai và nộp Quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. Thời hạn nộp hồ sơ tối đa không quá 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày có Quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá.

Quá thời hạn trên, người trúng đấu giá không thực hiện việc kê khai và nộp quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai có trách nhiệm chuyển thông tin cho cơ quan thuế để ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất và các khoản nghĩa vụ tài chính khác (nếu có).

**22.2.** Quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất để cho giao đất có thu tiền sử dụng đất được thực hiện theo quy định tại Điều 16 của Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT.

**22.3.** Trong thời hạn không quá 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai chuyển đến, cơ quan thuế có trách nhiệm thông báo cho người trúng đấu giá quyền sử dụng đất về nghĩa vụ tài chính. Thông báo nộp tiền sử dụng đất bao gồm các nội dung sau:

a) Số tiền sử dụng đất phải nộp và phương thức, địa điểm, thời gian phải nộp theo kết quả trúng đấu giá đã được Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng quyết định công nhận;

b) Tên, địa chỉ và số tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để nộp tiền sử dụng đất trúng đấu giá;

c) Thời hạn yêu cầu nộp tiền sử dụng đất trúng đấu giá;

d) Thời hạn chuyển giao chứng từ đã nộp tiền sử dụng đất trúng đấu giá cho cơ quan tài nguyên và môi trường;

**22.4.** Thời hạn nộp tiền trúng đấu giá, tiền sử dụng đất.

- Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất, người sử dụng đất phải nộp 50% tiền sử dụng đất theo thông báo.

- Chậm nhất là 90 ngày kể từ ngày ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất, người sử dụng đất phải nộp 50% tiền sử dụng đất còn lại theo thông báo.

Kể từ thời điểm công bố kết quả trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất. Trường hợp người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc nộp không đủ tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất trong vòng 120 ngày kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá thì Ủy ban nhân dân thành phố hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất.

**Điều 21. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giao đất trên thực địa cho người trúng đấu giá:**

Người trúng đấu giá, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp giải quyết việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bàn giao đất trên thực địa cho người trúng đấu giá thực hiện chức năng, nhiệm vụ, thời gian theo đúng quy định các điều tại Mục 2 và Mục 3 Chương II Thông tư số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT.

Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày người trúng đấu giá đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính, cơ quan tài nguyên và môi trường trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận, ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất; tổ chức bàn giao đất trên thực địa và trao Giấy chứng nhận; chỉ đạo cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Chi phí liên quan đến cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do người trúng đấu giá nộp theo quy định hiện hành.

## **CHƯƠNG IV**

### **XỬ LÝ VI PHẠM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 22. Xử lý vi phạm trong quá trình thực hiện:**

22.1. Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt có hành vi vi phạm các quy định của Phương án đấu giá, Quyết định đấu giá và Quy chế này thì bị xử lý theo quy định của pháp luật tùy vào các mức độ và tính chất của hành vi vi phạm; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

22.2. Đấu giá viên có hành vi vi phạm các quy định của Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ mà bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

22.3. Người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm các quy định của Quy chế này tùy theo tính chất, mức độ mà bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

22.4. Hành vi vi phạm hành chính, hình thức, thẩm quyền, thủ tục xử lý vi phạm hành chính về đấu giá tài sản thực hiện theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tư pháp và pháp luật về xử lý vi phạm hành chính khác có liên quan.

**Điều 23. Tổ chức thực hiện:**

Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng, Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt, người tham gia đấu giá quyền sử dụng đất có trách nhiệm tuân thủ nghiêm túc Quy chế này./.

**CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH  
LẠC VIỆT  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Đỗ Thị Hồng Hạnh**

**PHỤ LỤC I**  
**CÁC QUYẾT ĐỊNH ĐỐI VỚI 58 LÔ ĐẤT Ở CHIA LÔ ĐÁU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

STT	Tên dự án	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Phương án đấu giá	Quyết định đấu giá	Quyết định phê duyệt QH
<b>I</b>	<b>20 LÔ ĐÁU GIÁ BẢNG BỎ PHIẾU GIÁN TIẾP</b>				
1	Lô 42 - B2.16 Khu dân cư số 2 Phần Lăng, phường An Khê, Quận Thanh Khê	133.2	Quyết định số 3511/QĐ-UBND ngày 03/11/2021	Quyết định số 3593/QĐ-UBND ngày 08/11/2021	QĐ 1656/QĐ-UBND ngày 05/3/2012
2	Lô 22 - B2.25 Khu E (giai đoạn 2) - KDC Nam cầu Cẩm Lệ, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ	160.1	Quyết định số 3528/QĐ-UBND ngày 03/11/2021	Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 08/11/2021	Quyết định số 9702/QĐ-UBND ngày 13/12/2010.
3	Lô 26 - B2.31 Khu E (giai đoạn 2) - KDC Nam cầu Cẩm Lệ, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ	153.2	Quyết định số 3529/QĐ-UBND ngày 03/11/2021	Quyết định số 3590/QĐ-UBND ngày 08/11/2021	Quyết định số 9702/QĐ-UBND ngày 13/12/2010.
4	Lô 50 - B2.31 Khu E (giai đoạn 2) - KDC Nam cầu Cẩm Lệ, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ	154.4	Quyết định số 3530/QĐ-UBND ngày 03/11/2021	Quyết định số 3591/QĐ-UBND ngày 08/11/2021	Quyết định số 9702/QĐ-UBND ngày 13/12/2010.
5	Lô 40 B2-5 Khu TĐC Hòa Hiệp 4, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu	148.5	Quyết định số 3518/QĐ-UBND ngày 03/11/2021	Quyết định số 3572/QĐ-UBND ngày 08/11/2021	Quyết định số 11124/QĐ-UBND ngày 26/12/2011
6	Lô 01 B2-14 Khu TĐC Hòa Hiệp 4, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu	141.8	Quyết định số 3517/QĐ-UBND ngày 03/11/2021	Quyết định số 3571/QĐ-UBND ngày 08/11/2021	Quyết định số 11124/QĐ-UBND ngày 26/12/2011
7	Lô 36 B2-14 Khu TĐC Hòa Hiệp 4, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu	132.3	Quyết định số 3516/QĐ-UBND ngày 03/11/2021	Quyết định số 3570/QĐ-UBND ngày 08/11/2021	Quyết định số 11124/QĐ-UBND ngày 26/12/2011
8	Lô 01 B2-2 Khu A Khu dân cư Nam Cầu Cẩm Lệ mở rộng (GD2), xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang	132.7	Quyết định số 3538/QĐ-UBND ngày 03/11/2021	Quyết định số 3599/QĐ-UBND ngày 08/11/2021	Quyết định số 3257/QĐ-UBND ngày 22/4/2008
9	Lô 14 B2-2 Khu A Khu dân cư Nam Cầu Cẩm Lệ mở rộng (GD2), xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang	111.5	Quyết định số 3537/QĐ-UBND ngày 03/11/2021	Quyết định số 3598/QĐ-UBND ngày 08/11/2021	Quyết định số 3257/QĐ-UBND ngày 22/4/2008
10	Lô 28 B2-2 Khu A Khu dân cư Nam Cầu Cẩm Lệ mở rộng (GD2), xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang	127.7	Quyết định số 3534/QĐ-UBND ngày 03/11/2021	Quyết định số 3595/QĐ-UBND ngày 08/11/2021	Quyết định số 3257/QĐ-UBND ngày 22/4/2008
11	Lô 01 B2-6 Khu A Khu dân cư Nam Cầu Cẩm Lệ mở rộng (GD2), xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang	96.3	Quyết định số 3535/QĐ-UBND ngày 03/11/2021	Quyết định số 3596/QĐ-UBND ngày 08/11/2021	Quyết định số 3257/QĐ-UBND ngày 22/4/2008
12	Lô 04 B1-10 Khu TĐC đầu tuyến Sơn Trà -Điện Ngọc, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà	100.0	Quyết định số 3524/QĐ-UBND ngày 03/11/2021	Quyết định số 3584/QĐ-UBND ngày 08/11/2021	QĐ 2723/QĐ-UBND ngày 28/4/2006
13	Lô 05 B1-10 Khu TĐC đầu tuyến Sơn Trà -Điện	100.0	Quyết định số 3515/QĐ-UBND	Quyết định số 3585/QĐ-UBND	QĐ 2723/QĐ-UBND ngày



	Ngọc, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà	ngày 03/11/2021	ngày 08/11/2021	28/4/2006
14	Lô 06 B1-10 Khu TĐC đầu tuyến Sơn Trà -Điện Ngọc, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà	Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 03/11/2021	Quyết định số 3586/QĐ-UBND ngày 08/11/2021	QĐ 2723/QĐ-UBND ngày 28/4/2006
15	Lô 07 B1-10 Khu TĐC đầu tuyến Sơn Trà -Điện Ngọc, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà	Quyết định số 3513/QĐ-UBND ngày 03/11/2021	Quyết định số 3587/QĐ-UBND ngày 08/11/2021	QĐ 2723/QĐ-UBND ngày 28/4/2006
16	Lô 186 B2-7 Khu dân cư phía Bắc Bến xe đông nam, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn	Quyết định số 3509/QĐ-UBND ngày 03/11/2021	Quyết định số 3580/QĐ-UBND ngày 08/11/2021	QĐ 3887/QĐ-UBND ngày 26/5/2009
17	Lô 187 B2-7 Khu dân cư phía Bắc Bến xe đông nam, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn	Quyết định số 3525/QĐ-UBND ngày 03/11/2021	Quyết định số 3579/QĐ-UBND ngày 08/11/2021	QĐ 3887/QĐ-UBND ngày 26/5/2009
18	Lô 188 B2-7 Khu dân cư phía Bắc Bến xe đông nam, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn	Quyết định số 3527/QĐ-UBND ngày 03/11/2021	Quyết định số 3578/QĐ-UBND ngày 08/11/2021	QĐ 3887/QĐ-UBND ngày 26/5/2009
19	Lô 2 B2-3A Khu dân cư thu nhập thấp Đông Trà (giai đoạn 3) - Vị Trí 12, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn	Quyết định số 3522/QĐ-UBND ngày 03/11/2021	Quyết định số 3576/QĐ-UBND ngày 08/11/2021	- QĐ 2705/QĐ-UBND ngày 22/4/2013 - QĐ 7660/QĐ-UBND ngày 6/9/2011
20	Lô 3 B2-3A Khu dân cư thu nhập thấp Đông Trà (giai đoạn 3) - Vị Trí 12, phường Hòa Hải quận Ngũ Hành Sơn	Quyết định số 3521/QĐ-UBND ngày 03/11/2021	Quyết định số 3575/QĐ-UBND ngày 08/11/2021	- QĐ 2705/QĐ-UBND ngày 22/4/2013 - QĐ 7660/QĐ-UBND ngày 6/9/2011
<b>II 20 LÔ ĐẦU GIÁ TRỰC TUYẾN</b>				
1	Lô B 97 Khu dân cư số 1 thuộc khu đô thị Nguyễn Tri Phương-Trường Sa, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu	Quyết định số 3243/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3258/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	- Quyết định số 8296/QĐ-UBND ngày 15/10/2004 - Quyết định số 2218/QĐ-UBND ngày 24/3/2009
2	Lô 03-B1 Khu tái định cư Mán Thái 3, phường Mán Thái, quận Sơn Trà	Quyết định 3247/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định 3262/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	QĐ 6203/QĐ-UBND ngày 12/9/2006
3	Lô 28 E4 Khu tái định cư Nại Hiên Đông, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà	Quyết định 3247/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định 3262/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	QĐ 7846/QĐ-UBND ngày 13/12/2001
4	Lô 25 B2-1 Khu đất công trình công cộng thuộc Khu công nghiệp dịch vụ thủy sản Thọ Quang, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà	Quyết định 3247/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định 3262/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	QĐ 6306/QĐ-UBND ngày 18/8/2009
5	Lô 08 B1-10 Khu TĐC đầu tuyến Sơn Trà -Điện Ngọc, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà	Quyết định 3247/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định 3262/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	QĐ 2723/QĐ-UBND ngày 28/4/2006
6	Lô 31 B2-9 Khu tái định cư Khai Tây 2, Bá Tùng	Quyết định số 3249/QĐ-UBND	Quyết định số 3264/QĐ-UBND	QĐ 4963/QĐ-UBND ngày

	mở rộng), phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn		ngày 19/12/2022	ngày 19/12/2022	23/6/2008
7	Lô 31 B2-11 Khu tái định cư Khai Tây 2 Bá Trưng mở rộng), phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn	401.8	Quyết định số 3249/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3264/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	QĐ 4963/QĐ-UBND ngày 23/6/2008
8	Lô 189 B2-7 Khu dân cư phía Bắc Bến xe đông nam, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn	99.3	Quyết định số 3249/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3264/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	QĐ 3887/QĐ-UBND ngày 26/5/2009
9	Lô 4 B2-3A Khu dân cư thu nhập thấp Đông Trà (giai đoạn 3) - Vị Trí 12, Phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn	105.0	Quyết định số 3249/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3264/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	- QĐ 2705/QĐ-UBND ngày 22/4/2013 - QĐ 7660/QĐ-UBND ngày 6/9/2011
10	Lô 5 B2-3A Khu dân cư thu nhập thấp Đông Trà (giai đoạn 3) - Vị Trí 12, Phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn	105.0	Quyết định số 3249/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3264/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	- QĐ 2705/QĐ-UBND ngày 22/4/2013 - QĐ 7660/QĐ-UBND ngày 6/9/2011
11	Lô 28 - B2.11 Khu E - Khu dân cư Nam cầu Cẩm Lệ (giai đoạn 1), phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ	107.7	Quyết định số 3257/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3266/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3726/QĐ-UBND ngày 09/5/2008
12	Lô 198- B2.12 Khu E2 mở rộng giai đoạn 2 - Khu dân cư Nam cầu Cẩm Lệ, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ	160.3	Quyết định số 3257/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3266/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	- Quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 10/01/2011 - Quyết định số 3753/QĐ-UBND ngày 05/5/2011
13	Lô 421-B2.1 Khu D - KDC Nam cầu Cẩm Lệ, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ	199.9	Quyết định số 3257/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3266/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3725/QĐ-UBND ngày 09/5/2008
14	Lô 01 B2-2 Khu TĐC Hòa Hiệp 3, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu	132.2	Quyết định số 3252/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3269/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 6035/QĐ-UBND ngày 18/7/2011
15	Lô 01 B2-4 Khu TĐC Hòa Hiệp 3, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu	154.4	Quyết định số 3252/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3269/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 6035/QĐ-UBND ngày 18/7/2011
16	Lô 21 B2-5 Khu TĐC Hòa Hiệp 4, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu	147.6	Quyết định số 3252/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3269/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 11124/QĐ-UBND ngày 26/12/2011
17	Lô 693 B2-23 Khu B Khu dân cư Nam Cầu Cẩm Lệ, xã Hòa Châu và Hòa Phước, huyện Hòa Vang	146.6	Quyết định số 3253/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3270/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3058/QĐ-UBND ngày 14/4/2008
18	Lô 01 B2-2 Khu TĐC Hòa Nhơn (phục vụ dự án đường cao tốc Đà Nẵng-Quảng Ngãi), xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang	164.0	Quyết định số 3253/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3270/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 7294/QĐ-UBND ngày 21/10/2013
19	Lô 01 B2-15 Khu TĐC Hòa Liên 5, xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang	183.9	Quyết định số 3253/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3270/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	- Quyết định số 7814/QĐ-UBND ngày 09/9/2011

								- Công văn 5777/UBND-QLĐTư ngày 19/9/2011	
<b>III 19 LỘ ĐẦU GIÁ BẢNG BỔ PHIẾU TRỰC TIẾP TẠI CUỘC ĐẦU GIÁ</b>									
1	Lô 35 - B2.1 * Khu dân cư số 2 Phần Lăng, phường An Khê, Quận Thanh Khê	129.3	Quyết định số 3246/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3261/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	QĐ 1656/QĐ-UBND ngày 5/3/2012				
2	Lô 01 B2-2 Khu dân cư An Hòa 4, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà	160.2	Quyết định số 3248/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3263/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	QĐ 2465/QĐ-UBND ngày 18/4/2006				
3	Lô 29 E4 Khu tái định cư Nại Hiên Đông, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà	100.0	Quyết định số 3248/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3263/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	QĐ 7846/QĐ-UBND ngày 13/12/2001				
4	Lô 26 B2-1 Khu đất công trình công cộng thuộc Khu công nghiệp dịch vụ thủy sản Thọ Quang, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà	127.5	Quyết định số 3248/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3263/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	QĐ 6306/QĐ-UBND ngày 18/8/2009				
5	Lô 09 B1-10 Khu TĐC đầu tuyến Sơn Trà -Điện Ngọc, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà	100.0	Quyết định số 3248/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3263/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	QĐ 2723/QĐ-UBND ngày 28/4/2006				
6	Lô 32 B2-9 Khu tái định cư Khai Tây 2 Bá Tùng mở rộng), phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn	400.1	Quyết định số 3250/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3265/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	QĐ 4963/QĐ-UBND ngày 23/6/2008				
7	Lô 32 B2-11 Khu tái định cư Khai Tây 2 Bá Tùng mở rộng), phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn	404.8	Quyết định số 3250/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3265/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	QĐ 4963/QĐ-UBND ngày 23/6/2008				
8	Lô 190 B2-7 Khu dân cư phía Bắc Bến xe đồng nam, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn	99.3	Quyết định số 3250/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3265/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	QĐ 3887/QĐ-UBND ngày 26/5/2009				
9	Lô 6 B2-3A Khu dân cư thu nhập thấp Đông Trà (giai đoạn 3) - Vị Trí 12, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn	105.0	Quyết định số 3250/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3265/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	- QĐ 2705/QĐ-UBND ngày 22/4/2013 - QĐ 7660/QĐ-UBND ngày 6/9/2011				
10	Lô 7 B2-3A Khu dân cư thu nhập thấp Đông Trà (giai đoạn 3) - Vị Trí 12, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn	105.0	Quyết định số 3250/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3265/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	- QĐ 2705/QĐ-UBND ngày 22/4/2013 - QĐ 7660/QĐ-UBND ngày 6/9/2011				
11	Lô 36 - B2.11 Khu E - Khu dân cư Nam cầu Cẩm Lệ (giai đoạn 1), phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ	109.4	Quyết định số 3256/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3267/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3726/QĐ-UBND ngày 09/5/2008				
12	Lô 199- B2.13 Khu E2 mở rộng giai đoạn 2 - Khu dân cư Nam cầu Cẩm Lệ, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ	140.0	Quyết định số 3256/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3267/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 10/01/2011				
13	Lô 418 B2.2 Khu D - KDC Nam cầu Cẩm Lệ, quận Cẩm Lệ	207.8	Quyết định số 3256/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3267/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3725/				

	Cám Lệ, phường Hòa Xuân		ngày 19/12/2022	ngày 19/12/2022	QĐ-UBND, ngày 09/5/2008
14	Lô 05 B2-2 Khu TĐC Hòa Hiệp 3, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu	134.5	Quyết định số 3251/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3268/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 6035/QĐ-UBND ngày 18/7/2011
15	Lô 06 B2-4 Khu TĐC Hòa Hiệp 3, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu	148.2	Quyết định số 3251/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3268/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 6035/QĐ-UBND ngày 18/7/2011
16	Lô 30 B2-5 Khu TĐC Hòa Hiệp 3, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu	121.5	Quyết định số 3251/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3268/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 6035/QĐ-UBND ngày 18/7/2011
17	Lô 694 B2-24 Khu B Khu dân cư Nam Cầu Cẩm Lệ, xã Hòa Châu và Hòa Phước, huyện Hòa Vang	165.8	Quyết định số 3254/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3271/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3058/QĐ-UBND ngày 14/4/2008
18	Lô 46 B2-2 Khu TĐC Hòa Nhơn (phục vụ dự án đường cao tốc Đà Nẵng-Quảng Ngãi), xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang	164.3	Quyết định số 3254/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3271/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 7294/QĐ-UBND ngày 21/10/2013
19	Lô 16 B2-15 Khu TĐC Hòa Liên 5, huyện Hòa Vang, xã Hòa Liên	154.5	Quyết định số 3254/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Quyết định số 3271/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	- Quyết định số 7814/QĐ-UBND ngày 09/9/2011 - Công văn 5777/UBND-QLĐT ngày 19/9/2011

**PHỤ LỤC II**  
**58 LÔ ĐẤT Ở CHIA LÔ ĐÁU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

STT	Tên dự án	Vị trí	Diện tích (m2)	Mục đích sử dụng đất	Hình thức giao đất	Đơn giá khởi điểm (đồng/m2)	Tiền sử dụng đất theo giá khởi điểm đầu giá QSDĐ (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)
<b>I</b>	<b>20 LÔ ĐÁU GIÁ BẢNG BỎ PHIẾU GIÁN TIẾP</b>							
1	Lô 42 - B2.16 Khu dân cư số 2 Phần Lãng, phường An Khê, Quận Thanh Khê	ngã ba đường Nguyễn Công Hãng - Nguyễn Khang	133.2	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	61,211,000	8,153,305,200	1,630,661,040
2	Lô 22 - B2.25 Khu E (giai đoạn 2) - KDC Nam cầu Cẩm Lệ, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ	ngã tư đường Phan Thao - Hoàng Đình Ái.	160.1	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	43,729,023	7,001,016,582	1,400,203,316
3	Lô 26 - B2.31 Khu E (giai đoạn 2) - KDC Nam cầu Cẩm Lệ, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ	ngã ba đường Hoàng Minh Giám - Lô Giảng 22.	153.2	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	28,400,000	4,350,880,000	870,176,000
4	Lô 50 - B2.31 Khu E (giai đoạn 2) - KDC Nam cầu Cẩm Lệ, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ	ngã ba đường Lô Giảng 23 - Lô Giảng 22.	154.4	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	28,400,000	4,384,960,000	876,992,000
5	Lô 40 B2-5 Khu TDC Hòa Hiệp 4, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu	ngã ba đường Thạch Sơn 1 và đường Tự Đức	148.5	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	21,916,000	3,254,526,000	650,905,200
6	Lô 01 B2-14 Khu TDC Hòa Hiệp 4, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu	ngã ba đường Thạch Sơn 6 và đường Tự Đức	141.8	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	21,916,000	3,107,688,800	621,537,760
7	Lô 36 B2-14 Khu TDC Hòa Hiệp 4, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu	ngã tư đường Nguyễn Mậu Kiên và đường Tự Đức	132.3	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	36,050,000	4,769,415,000	953,883,000
8	Lô 01 B2-2 Khu A Khu dân cư Nam Cầu Cẩm Lệ mở rộng (GD2), xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang	Ngã tư đường Trần Văn Giàu - Cao Bá Đạt	132.7	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	30,137,000	3,999,179,900	799,835,980

9	Lô 14 B2-2 Khu A Khu dân cư Nam Cầu Cẩm Lệ mở rộng (GD2), xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang	Ngã tư đường Trần Văn Giàu - Mai An Tiêm	111.5	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	30,137,000	3,360,275,500	672,055,100
10	Lô 28 B2-2 Khu A Khu dân cư Nam Cầu Cẩm Lệ mở rộng (GD2), xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang	Ngã ba đường Cao Bá Đạt- Bàu Cầu II	127.7	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	28,398,000	3,626,424,600	725,284,920
11	Lô 01 B2-6 Khu A Khu dân cư Nam Cầu Cẩm Lệ mở rộng (GD2), xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang	Ngã tư đường Phan Văn Đăng- Mai An Tiêm	96.3	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	32,157,000	3,096,719,100	619,343,820
12	Lô 04 B1-10 Khu TĐC đầu tuyến Sơn Trà -Điện Ngọc, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà	Mặt tiền đường Ngõ Cao Lãng	100.0	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	52,323,000	5,232,300,000	1,046,460,000
13	Lô 05 B1-10 Khu TĐC đầu tuyến Sơn Trà -Điện Ngọc, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà	Mặt tiền đường Ngõ Cao Lãng	100.0	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	52,323,000	5,232,300,000	1,046,460,000
14	Lô 06 B1-10 Khu TĐC đầu tuyến Sơn Trà -Điện Ngọc, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà	Mặt tiền đường Ngõ Cao Lãng	100.0	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	52,323,000	5,232,300,000	1,046,460,000
15	Lô 07 B1-10 Khu TĐC đầu tuyến Sơn Trà -Điện Ngọc, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà	Mặt tiền đường Ngõ Cao Lãng	100.0	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	52,323,000	5,232,300,000	1,046,460,000
16	Lô 186 B2-7 Khu dân cư phía Bắc Bến xe đông nam, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn	Mặt tiền đường Minh Mạng	99.0	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	84,456,000	8,361,144,000	1,672,228,800
17	Lô 187 B2-7 Khu dân cư phía Bắc Bến xe đông nam, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn	Mặt tiền đường Minh Mạng	99.1	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	84,456,000	8,369,589,600	1,673,917,920

18	Lô 188 B2-7 Khu dân cư phía Bắc Bến xe đống nam, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn	Mặt tiền đường Minh Mạng	99.2	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	84,456,000	8,378,035,200	1,675,607,040
19	Lô 2 B2-3A Khu dân cư thu nhập thấp Đông Trà (giai đoạn 3) - Vị Trí 12, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn	Mặt tiền đường Võ Chí Công	105.0	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	50,971,200	5,351,976,000	1,070,395,200
20	Lô 3 B2-3A Khu dân cư thu nhập thấp Đông Trà (giai đoạn 3) - Vị Trí 12, phường Hòa Hải quận Ngũ Hành Sơn	Mặt tiền đường Võ Chí Công	105.0	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	50,971,200	5,351,976,000	1,070,395,200
<b>II</b>	<b>19 LÔ ĐÁU GIÁ TRỰC TUYẾN</b>							-
1	Lô B 97 Khu dân cư số 1 thuộc khu đô thị Nguyễn Tri Phương-Trường Sa, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu	(QH: PK B1.7) Ngã tư đường Nguyễn Hữu Dật - Cẩm Bá Thước	114.0	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	112,881,000	12,868,434,000	2,573,686,800
2	Lô 03-B1 Khu tái định cư Mân Thái 3, phường Mân Thái, quận Sơn Trà	ngã ba đường Phạm Văn Xảo - Cổ Mân 9	93.7	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	51,527,000	4,828,079,900	965,615,980
3	Lô 28 E4 Khu tái định cư Nại Hiền Đông, phường Nại Hiền Đông, quận Sơn Trà	Mặt tiền đường Trần Thánh Tông	100.0	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	45,304,000	4,530,400,000	906,080,000
4	Lô 25 B2-1 Khu đất công trình công cộng thuộc Khu công nghiệp dịch vụ thủy sản Thọ Quang, phường Nại Hiền Đông, quận Sơn Trà	Mặt tiền đường Chu Huy Mân	127.5	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	51,779,000	6,601,822,500	1,320,364,500
5	Lô 08 B1-10 Khu TĐC đầu tuyến Sơn Trà -Điện Ngọc, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà	Mặt tiền đường Ngô Cao Lãng	100.0	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	52,323,000	5,232,300,000	1,046,460,000

6	Lô 31 B2-9 Khu tái định cư Khai Tây 2 Bá Tùng mở rộng), phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn	ngã ba đường QH MC (4-7,5-4-12-4-7,5-4)m và đường QH (3-5,5-3)m	397.7	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	22,578,000	8,979,270,600	1,795,854,120
7	Lô 31 B2-11 Khu tái định cư Khai Tây 2 Bá Tùng mở rộng), phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn	ngã tư đường QH MC (4-7,5-4-12-4-7,5-4)m và đường QH (5-10,5-5)m	401.8	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	27,373,000	10,998,471,400	2,199,694,280
8	Lô 189 B2-7 Khu dân cư phía Bắc Bến xe đông nam, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn	Mặt tiền đường Minh Mạng	99.3	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	84,456,000	8,386,480,800	1,677,296,160
9	Lô 4 B2-3A Khu dân cư thu nhập thấp Đông Trà (giai đoạn 3) - Vị Trí 12, Phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn	Mặt tiền đường Võ Chí Công	105.0	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	50,971,200	5,351,976,000	1,070,395,200
10	Lô 5 B2-3A Khu dân cư thu nhập thấp Đông Trà (giai đoạn 3) - Vị Trí 12, Phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn	Mặt tiền đường Võ Chí Công	105.0	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	50,971,200	5,351,976,000	1,070,395,200
11	Lô 28 - B2.11 Khu E - Khu dân cư Nam cầu Cẩm Lệ (giai đoạn 1), phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ	ngã ba đường Đò Đốc Bảo - Cồn Dầu 2.	107.7	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	32,472,000	3,497,234,400	699,446,880
12	Lô 198- B2.12 Khu E2 mở rộng giai đoạn 2 - Khu dân cư Nam cầu Cẩm Lệ, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ	ngã ba đường Tế Hanh - Kiều Phụng.	160.3	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	27,026,000	4,332,267,800	866,453,560
13	Lô 421-B2.1 Khu D - KDC Nam cầu Cẩm Lệ, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ	ngã tư đường Hoàng Minh Giám - Huỳnh Xuân Nhị.	199.9	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	31,676,000	6,332,032,400	1,266,406,480



14	Lô 01 B2-2 Khu TĐC Hòa Hiệp 3, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu	ngã ba đường quy đường (4-7,5-4)m và đường QH (5-10,5-5)m	132.2	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	23,040,000	3,045,888,000	609,177,600
15	Lô 01 B2-4 Khu TĐC Hòa Hiệp 3, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu	ngã ba đường QH (5-10,5-5)m và Gia Tròn 2	154.4	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	23,040,000	3,557,376,000	711,475,200
16	Lô 21 B2-5 Khu TĐC Hòa Hiệp 4, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu	ngã tư đường Tự Đức và đường (3-5,5-3)m.	147.6	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	22,200,000	3,276,720,000	655,344,000
17	Lô 693 B2-23 Khu B Khu dân cư Nam Cầu Cẩm Lệ, xã Hòa Châu và Hòa Phước, huyện Hòa Vang	ngã tư đường Kha Vang Cán - Nguyễn Hàm Ninh	146.6	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	33,618,000	4,928,398,800	985,679,760
18	Lô 01 B2-2 Khu TĐC Hòa Nhơn (phục vụ dự án đường cao tốc Đà Nẵng-Quảng Ngãi), xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang	ngã tư đường Gò Lãng 4 - Gò Lãng 1	164.0	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	18,627,000	3,054,828,000	610,965,600
19	Lô 01 B2-15 Khu TĐC Hòa Liên 5, xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang	ngã tư 2 đường QH (3-5,5-3) m	183.9	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	15,600,000	2,868,840,000	573,768,000
<b>III</b>	<b>19 LỘ ĐẦU GIÁ BẢNG BỔ PHIẾU TRỰC TIẾP TẠİ CUỘC ĐÁU GIÁ</b>							
1	Lô 35 - B2.1* Khu dân cư số 2 Phần Lãng, phường An Khê, Quận Thanh Khê	ngã tư đường Nguyễn Công Hãng - Cần Giuộc	129.3	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	62,400,000	8,068,320,000	1,613,664,000
2	Lô 01 B2-2 Khu dân cư An Hòa 4, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà	ngã 3 đường Vân Đồn và Nại Thịnh 6	160.2	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	61,454,000	9,844,930,800	1,968,986,160

3	Lô 29 E4 Khu tái định cư Nại Hiên Đông, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà	Mặt tiền đường Trần Thánh Tông	100.0	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	45,304,000	4,530,400,000	906,080,000
4	Lô 26 B2-1 Khu đất công trình công cộng thuộc Khu công nghiệp dịch vụ thủy sản Thọ Quang, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà	Mặt tiền đường Chu Huy Mân	127.5	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	51,779,000	6,601,822,500	1,320,364,500
5	Lô 09 B1-10 Khu TDC đầu tuyến Sơn Trà - Điện Ngọc, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà	Mặt tiền đường Ngô Cao Lãng	100.0	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	52,323,000	5,232,300,000	1,046,460,000
6	Lô 32 B2-9 Khu tái định cư Khai Tây 2 (Bá Tùng mở rộng), phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn	Mặt tiền đường QH MC (4-7,5-4-12-4-7,5-4)m và đường QH (4-7,5-4)m	400.1	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	24,752,000	9,903,275,200	1,980,655,040
7	Lô 32 B2-11 Khu tái định cư Khai Tây 2 (Bá Tùng mở rộng), phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn	Mặt tiền đường QH MC (4-7,5-4-12-4-7,5-4)m và đường QH (3-5,5-3)m	404.8	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	22,578,000	9,139,574,400	1,827,914,880
8	Lô 190 B2-7 Khu dân cư phía Bắc Bến xe đông nam, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn	Mặt tiền đường Minh Mạng	99.3	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	84,456,000	8,386,480,800	1,677,296,160
9	Lô 6 B2-3A Khu dân cư thu nhập thấp Đông Trà (giai đoạn 3) - Vị Trí 12, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn	Mặt tiền đường Võ Chí Công	105.0	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	50,971,200	5,351,976,000	1,070,395,200
10	Lô 7 B2-3A Khu dân cư thu nhập thấp Đông Trà (giai đoạn 3) - Vị Trí 12, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn	Mặt tiền đường Võ Chí Công	105.0	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	50,971,200	5,351,976,000	1,070,395,200
11	Lô 36 - B2.11 Khu E - Khu dân cư Nam cầu Cẩm Lệ (giai đoạn 1), phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ	ngã tư đường Đỗ Đốc Bảo - Khương Hữu Dụng.	109.4	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	34,962,000	3,824,842,800	764,968,560

12	Lô 199-B2.13 Khu E2 mở rộng giai đoạn 2 - Khu dân cư Nam cầu Cẩm Lệ, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ	ngã ba đường Tế Hanh - Kiều Phụng.	140.0	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	27,026,000	3,783,640,000	756,728,000
13	Lô 418 B2.2 Khu D - KDC Nam cầu Cẩm Lệ, quận Cẩm Lệ, phường Hòa Xuân	ngã tư đường Hoàng Minh Giám - Huỳnh Xuân Nhị.	207.8	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	31,676,000	6,582,272,800	1,316,454,560
14	Lô 05 B2-2 Khu TĐC Hòa Hiệp 3, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu	ngã tư đường QH (5-10,5-5)m và Gia Tròn 1	134.5	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	25,120,000	3,378,640,000	675,728,000
15	Lô 06 B2-4 Khu TĐC Hòa Hiệp 3, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu	ngã ba đường QH (4-7,5-4)m và QH (5-10,5-5)m	148.2	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	23,040,000	3,414,528,000	682,905,600
16	Lô 30 B2-5 Khu TĐC Hòa Hiệp 3, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu	ngã ba đường đường QH (5-10,5-5)m và Gia Tròn 2	121.5	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	23,040,000	2,799,360,000	559,872,000
17	Lô 694 B2-24 Khu B Khu dân cư Nam Cầu Cẩm Lệ, xã Hòa Châu và Hòa Phước, huyện Hòa Vang	ngã tư đường Kha Vạng Cân - Nguyễn Hàm Ninh	165.8	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	33,618,000	5,573,864,400	1,114,772,880
18	Lô 46 B2-2 Khu TĐC Hòa Nhơn (phục vụ dự án đường cao tốc Đà Nẵng-Quảng Ngãi), xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang	ngã tư đường Gò Lãng 5 - Gò Lãng 1	164.3	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	15,456,000	2,539,420,800	507,884,160
19	Lô 16 B2-15 Khu TĐC Hòa Liên 5, huyện Hòa Vang, xã Hòa Liên	ngã ba đường QH (4-7,5-4)m và đường QH (3-5,5-3) m	154.5	Đất ở	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	18,700,000	2,889,150,000	577,830,000